HÃY GIAO TIẾP

PHẦN 5

GIÚP TRẺ MẮC

CHỨNG BẠI NÃO

GIAO TIẾP

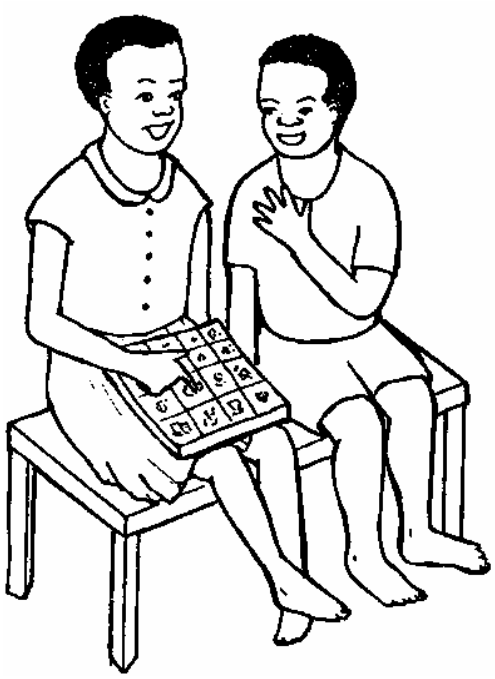

SỔ TAY CỦA NGƯỜI LÀM VIỆC VỚI TRẺ CÓ KHÓ KHĂN VỀ GIAO TIẾP

United Nations Children's Fund
New York

Rehabilitation Unit
World Health Organization
Geneva

Rehabilitation Unit
Ministry of Health, Zimbabwe

TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÒA NHẬP CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT TP.HCM

LƯU HÀNH NỘI BỘ

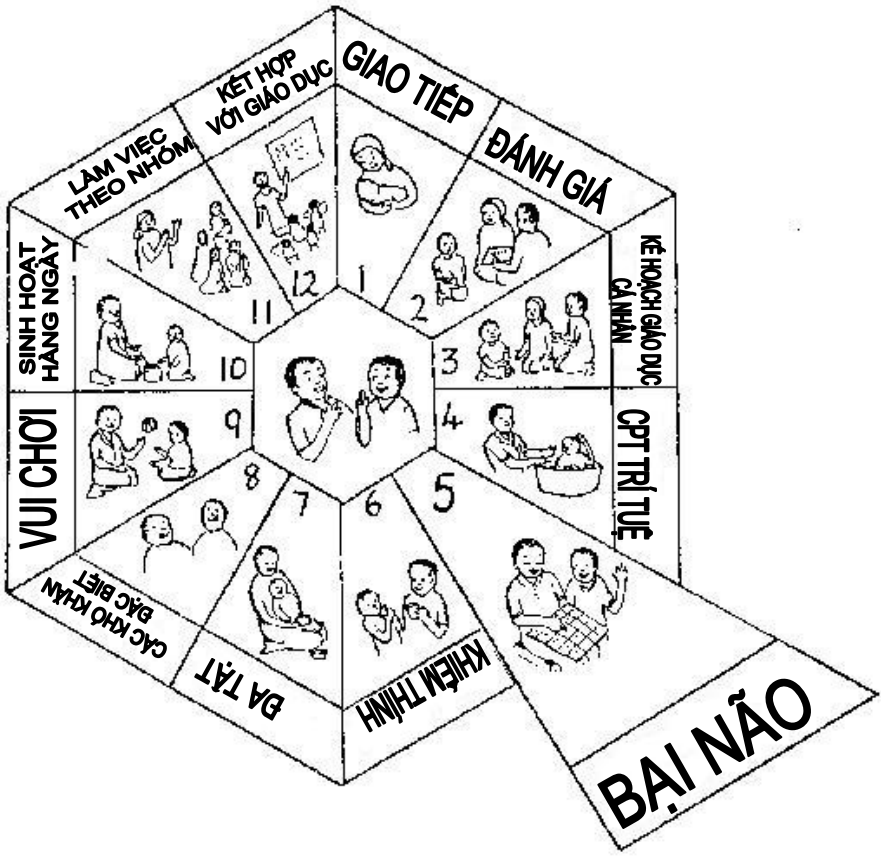

Trong phần vừa rồi chúng ta đã tìm hiểu về trẻ có khó khăn về giao tiếp do kém năng lực trí tuệ.

Trong phần này, chúng ta sẽ tìm hiểu về trẻ có khó khăn về giao tiếp do bị bại não..

Sau khi học xong phần này, chúng ta có thể:

- **Nhận biết trẻ có khó khăn về giao tiếp do bại não**
- **Hiểu rõ về những nguyên nhân gây ra chứng bại não**
- **Biết rõ chứng bại não ảnh hưởng thế nào đến việc giao tiếp**
- **Tiến hành lượng giá khả năng giao tiếp của trẻ bại não**
- **Lập kế hoạch giáo dục cá nhân thích hợp cho trẻ bại não**
- **Đưa ra những lời khuyên tổng quát về cách giao tiếp với trẻ bại não**
- **Nhận biết nhu cầu và cho lời khuyên về các phương tiện giao tiếp thay thế**
- **Đưa ra lời khuyên về dinh dưỡng và các kỹ năng cho trẻ ăn.**

***

Dịch từ "Let's Communicate – Section 5 – CEREBRAL PALSY
A handbook for people working with children with communication difficulties
Người dịch: Trần Minh Tân
Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển Giáo Dục Hòa Nhập Cho Người Khuyết Tật, Tp. HCM

CHỨNG BẠI NÃO

Quan điểm của phụ huynh:

Vì cháu Thủy không biết ngồi dậy, không biết đi, không biết nói, nên mọi người nghĩ rằng cháu bị chậm khôn và không hiểu những điều họ nói với cháu. Nhưng không phải như vậy! Cháu Thủy cũng hiểu biết như các trẻ cùng tuổi khác, chỉ có điều cháu khó tự mình nói ra điều cháu muốn nói. Nhưng nếu chúng ta nhìn kỹ nét mặt, đôi mắt và các cử động của cháu, chúng ta sẽ biết là cháu hiểu chính xác những điều chúng ta nói với cháu!

Anh chị biết đó, tôi và gia đình không thể hiểu tại sao cháu Mai bị bại não, và không thể chấp nhận việc đó. Rồi tôi đến khoa phục hồi chức năng, gặp các phụ huynh cũng có con bị bại não như cháu Mai. Điều đó thật có ích cho tôi. Tôi bắt đầu nhận ra là không phải chỉ có chúng tôi có con bại não; và cũng không phải tại vợ tôi mà cháu Mai bị bại não. Dần dần, tôi cũng thương yêu cháu Mai như các đứa con khác, và ngày nào tôi cũng học được ở cháu một điều mới!

Tôi thường làm hết mọi việc cho cháu Bôn, vì tôi cảm thấy có lỗi với cháu – Tôi không thể chịu được khi đứng yên nhìn cháu chật vật ăn, tắm hay mặc quần áo một mình. Nhưng vấn đề là, hồi cháu 8 tuổi tôi vẫn còn phải làm mọi việc cho cháu, trong khi thực ra cháu có thể tự làm lấy nếu cháu chịu khó một chút. Cuối cùng, mọi người thuyết phục tôi hãy để cháu tự xoay xở cho quen; và bây giờ cháu đã có thể tự làm được nhiều việc cho bản thân mình – cháu có thể tự ăn, tự tắm và tự đi vệ sinh. Bây giờ tôi nhận ra rằng lẽ ra tôi nên bắt đầu dạy cháu tự làm những việc này thật sớm – như thế cuộc sống của cháu và cả của tôi có lẻ đã tốt hơn nhiều.

Hiện giờ tôi rất hạnh phúc vì cháu Tánh có thể nói cho tôi biết cháu muốn chơi với cái gì, muốn ăn gì, uống gì; khi nào cháu muốn đi vệ sinh; và nhiều, nhiều nữa! Lời nói của cháu đã khá hơn nhiều nhưng vẫn chưa dễ hiểu lắm, tuy nhiên nhờ sử dụng bảng giao tiếp bằng hình ảnh mà cháu có thể cho tôi biết tất cả những việc trên.

Vài điều cần biết về chứng bại não …

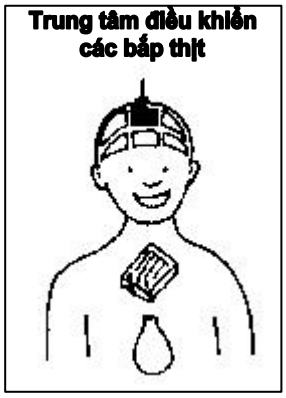

- Trẻ sau khi bị tổn thương não, nếu khó cử động và ổn định tư thế, chúng ta nói trẻ đã bị bại não.
- Đôi khi chỉ có phần não kiểm soát vận động bị tổn thương. Phần não đó là trung tâm điều khiển bắp thịt, điều khiển các cử động của tất cả các bắp thịt của cơ thể.
- Đôi khi các phần khác của não cũng bị tổn hại, trẻ sẽ gặp thêm các khó khăn về học tập, hiểu biết, ứng xử, nghe và nhìn, ngoài các khó khăn về vận động.
- Nhiều trẻ bại não chỉ bị tổn hại ở trung tâm điều khiển bắp thịt. **Nghĩa là trí thông minh và khả năng hiểu biết của trẻ không bị ảnh hưởng**. Cũng có những trẻ khác có tổn hại ở cả trung tâm điều khiển bắp thịt và các phần khác của não.
- Các tổn hại ở não gây ra chứng bại não sẽ không thay đổi – không bớt đi, cũng không nặng thêm.
- Nhưng những khó khăn do chúng gây ra về cử động, học tập, hiểu biết, tư thế của cơ thể sẽ thay đổi – bớt đi hoặc nặng thêm, tùy thuộc vào việc chúng ta giúp trẻ như thế nào và sớm hay muộn.
- Có nhiều loại bại não, mỗi loại có nhiều mức độ. Điều quan trọng nhất là hãy giúp trẻ càng sớm càng tốt. Kết quả càng tốt khi trẻ được can thiệp càng sớm!!!

Bây giờ **Hãy suy nghĩ xem …**

Trong chứng bại não, trung tâm điều khiển bắp thịt bị tổn hại, trung tâm này có nhiệm vụ điều khiển cử động của tất cả các bắp thịt của cơ thể. **Như vậy, chứng bại não có thể ảnh hưởng như thế nào đến việc giao tiếp?**

- Tất cả trẻ bại não đều khó cử động, và phần nhiều cũng gặp khó khăn trong giao tiếp. Trong tập tài liệu này, chúng ta sẽ đặc biệt xem xét những trẻ bại não gặp khó khăn trong giao tiếp. Hãy nhớ, không nên tách biệt khả năng giao tiếp ra khỏi các khả năng thể chất khác của trẻ.

- Đó là vì các bộ phận khác của cơ thể của trẻ không cử động độc lập với các bộ phận khác. Cơ thể của trẻ hoạt động như một thể thống nhất. Nếu có tư thế đúng, trẻ sẽ cử động dễ dàng hơn.
- Như vậy, khả năng cử động và khả năng giao tiếp của trẻ bằng lời nói, cử chỉ, điệu bộ, ngôn ngữ cơ thể, v.v. có liên quan đến nhau; chúng ta không nên tách chúng ra. **Khi nghĩ đến việc giao tiếp của trẻ, trước hết chúng ta phải nghĩ đến tư thế của trẻ.**
- Vì khó cử động và ổn định tư thế nên trẻ bại não khó thực hiện một số kỹ năng tự lực như tắm rửa, thay quần áo, ăn uống và chăm sóc nhu cầu vệ sinh của bản thân.
- Trẻ bại não cần được giúp để càng độc lập càng tốt trong tất cả các kỹ năng tự lực.

Để biết nhiều hơn về việc tắm rửa, thay quần áo, đi vệ sinh, hãy xem Quyển 10 (Sinh hoạt hàng ngày). Hãy nhớ thay đổi các ý tưởng trong đó phù hợp với khả năng thể chất của trẻ. Và để biết nhiều hơn về việc ăn uống, hãy lật đến trang 50 của tài liệu này!

Nếu một trẻ bại não không bao giờ khá hơn lên, liệu thực sự có đáng cho chúng ta dành thời gian cho nó không?

Hoàn toàn đáng! Hãy nhớ những điều chúng ta đã biết. Vì không thể trị được chứng bại não, nên về mặt này, trẻ bại não không bao giờ "khá lên" được. Nhưng trẻ bại não có thể học được nhiều kỹ năng, và vì thế về khía cạnh này, chúng ta có thể nói rằng trẻ sẽ "khá lên". Vì vậy, như bạn thấy đó, trẻ bại não cần nhận được tất cả mọi sự giúp đỡ để học và phát huy hết tiềm năng của mình.

Chúng ta có thể thật sự mong đợi gì ở trẻ bại não?

Hãy nhớ! Trẻ khuyết tật phải được giúp đỡ để làm được càng nhiều những điều cháu có thể làm được. Nếu chúng ta mong đợi nhiều hơn ở trẻ, trẻ sẽ làm được nhiều hơn. Nếu chúng ta mong đợi ít hơn, trẻ sẽ làm được ít hơn. Vì vậy, như bạn thấy đó, những mong đợi của chúng ta là tối quan trọng - hãy chắc là chúng tích cực và thực tế.

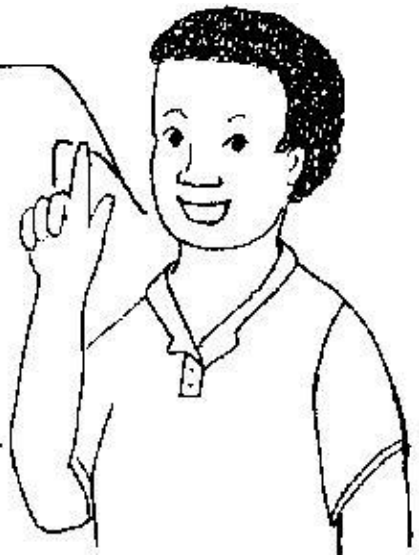

Trẻ bại não làm được gì tùy thuộc vào khả năng vận động của trẻ bị ảnh hưởng tới mức độ nào, và có hay không sự kém năng lực trí tuệ đi cùng với chứng bại não. Nếu có thì việc học tập cũng như việc vận động của trẻ sẽ bị ảnh hưởng, và những việc trẻ làm được sẽ bị hạn chế.

Nên tạo cơ hội cho trẻ bại não …

- Bày tỏ các nhu cầu theo cách nào đó.
- Học để càng độc lập về thể chất càng tốt trong các hoạt động như tắm rửa, thay quần áo, ăn uống, và trong việc tự chăm sóc nói chung.
- Giúp làm việc nhà phù hợp với khả năng thể chất và khả năng học tập của trẻ, và được coi trọng như là một thành viên của gia đình và của cộng đồng.
- Theo học tại một trường học đáp ứng được các nhu cầu thể chất và học tập của trẻ.
- Giao tiếp nhiều với trẻ em và người lớn trong cộng đồng.
- Nhận nhiệm vụ phù hợp khả năng của trẻ.

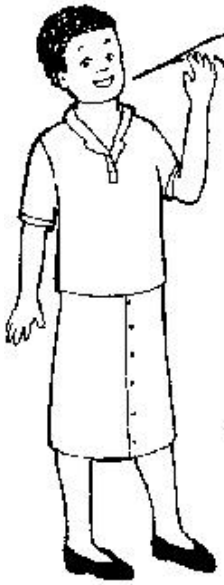

Theo đó, trẻ bại não làm được gì tùy thuộc một phần vào năng lực thể chất và khả năng học tập của trẻ, và một phần vào cơ hội chúng ta tạo cho trẻ. Một số trẻ có thể theo học ở trường hoặc lớp chuyên biệt, một số khác lại không thể. Nhưng với tất cả trẻ bại não, cơ hội học tập quí báu nhất là ở nhà, cùng với gia đình và bạn bè.

Đâu là mục đích của chúng ta khi làm việc với trẻ có khó khăn về giao tiếp do chứng bại não?

Mục đích của chúng ta là:

- Cải thiện tất cả các kỹ năng giao tiếp của trẻ.
- Khuyến khích tất cả các phương tiện giao tiếp.
- Hỗ trợ và hướng dẫn phụ huynh.
- Giúp trẻ càng độc lập càng tốt.
- Tạo cơ hội cho trẻ bại não gặp gỡ trẻ em khác.
- Liên hệ với các cơ quan và chuyên gia khác để giúp đỡ trẻ khi cần thiết, chẳng hạn như nhà trẻ, các dịch vụ giáo dục chuyên biệt, bác sĩ, v.v.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét các nguyên nhân gây ra chứng bại não …

CÁC NGUYÊN NHÂN

Có nhiều nguyên nhân gây ra chứng bại não, tất cả đều là hậu quả của một tổn thương não. Tổn thương đó có thể xuất hiện trước khi sinh, trong khi sinh hoặc sau khi sinh. Sau đây là một số nguyên nhân phổ biến nhất chúng ta đã biết.

Trước khi sinh:

- Người mẹ mắc bệnh truyền nhiễm khi mang thai - bệnh sởi Đức (Rubela) chẳng hạn.

Trong khi sinh:

- Thiếu oxy, hoặc chấn thương khi sinh.
- Sinh non đôi khi cũng là nguyên nhân gây ra chứng bại não.

Sau khi sinh:

- Sốt cao do bệnh truyền nhiễm ở trẻ sơ sinh.
- Thiếu oxy (ngộp) do chết chìm hoặc chết ngạt.
- U não.

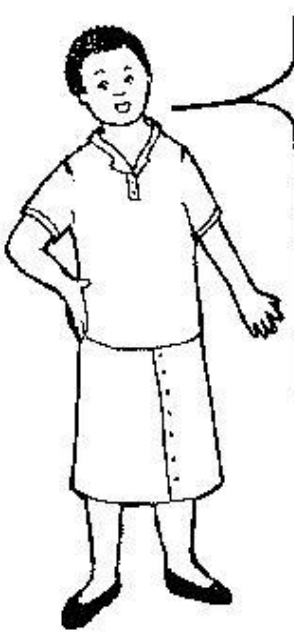

Biết nguyên nhân gây ra chứng bại não cũng tốt, nhưng không quan trọng lắm. Chúng ta có thể giúp trẻ dù biết hay không biết nguyên nhân gây ra những khó khăn cho trẻ. Điều quan trọng nhất là trẻ được giúp đỡ càng sớm càng tốt. Hãy nhớ rằng, không có cách trị chứng bại não, nhưng có nhiều việc chúng ta có thể làm để giúp trẻ!

Bây giờ chúng ta hãy giải thích rõ hơn để hiểu chứng bại não ảnh hưởng thế nào đến các cử động của bắp thịt

Trước hết, chúng ta hãy xem cách một người thực hiện một cử động theo ý muốn …

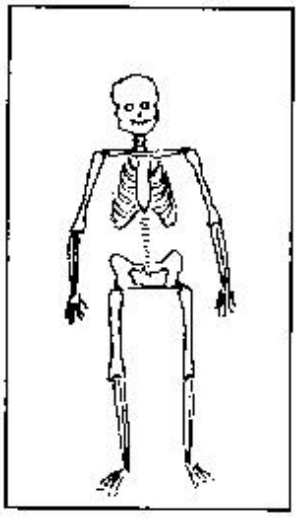

Bên trong cơ thể của chúng ta có một khung xương – ta gọi đó là bộ xương

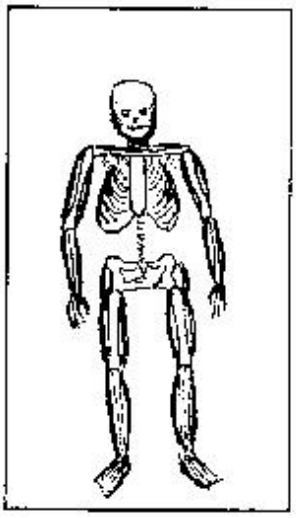

Các bắp thịt gắn với tất cả các xương trong bộ xương, chính các bắp thịt co duỗi làm cho cơ thể cử động.

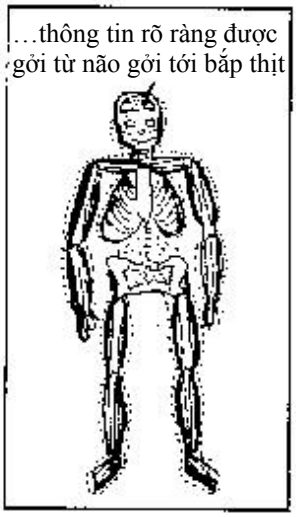

Nhưng các bắp thịt này không thể tự cử động. Chúng cần mệnh lệnh. Các mệnh lệnh, hay còn gọi là thông tin, được gởi từ trung tâm điều khiển các bắp thịt ở não qua những con đường mà chúng ta gọi là các dây thần kinh.

Vì thế, khi một người quyết định cử động, não sẽ ghi nhận ý muốn đó; trung tâm điều khiển bắp thịt sẽ gởi thông tin đó tới các bắp thịt bảo chúng phải thực hiện những cử động nào để hình thành cử động của người đó.

Bây giờ chúng ta hãy xem điều gì xảy ra ở người bại não …

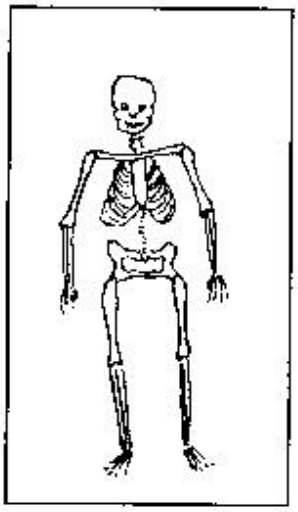

Các xương, hay bộ xương, không bị tổn hại. Không có vấn đề gì ở đây cả.

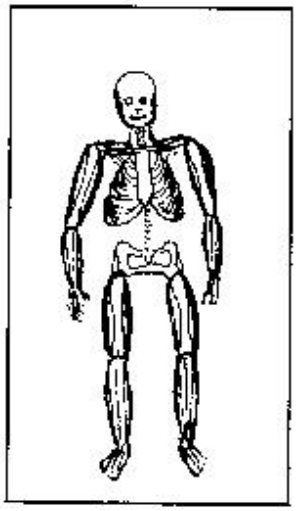

Các bắp thịt không bị tổn hại. Cũng không có vấn đề gì ở đây.

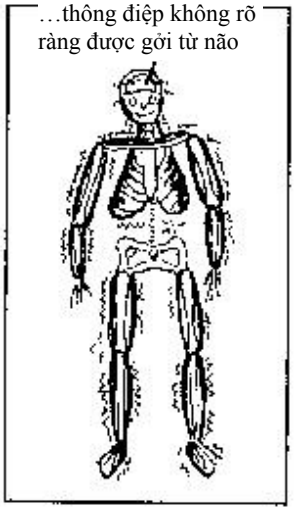

Nhưng ở người bại não, trung tâm điều khiển bắp thịt ở não bị tổn hại và không gởi thông tin chính xác đến các dây thần kinh.

Vì vậy, khi một người quyết định cử động, não ghi nhận điều đó, nhưng trung tâm điều khiển bắp thịt gởi đi một thông tin sai, và người đó không thể cử động theo ý muốn. Điều này ảnh hưởng đến tất cả các bắp thịt của cơ thể.

Vì vậy, như anh chị thấy đó, ở trẻ bại não, <u>không</u> phải là xương, bắp thịt hoặc dây thần kinh có vấn đề. Vấn đề nằm ở trung tâm điều khiển bắp thịt ở não, có nhiệm vụ gởi thông tin bảo các bắp thịt cử động, bị tổn hại. Tất cả các cử động đều bị ảnh hưởng, nghĩa là cả những cử động ở mặt, miệng, lưỡi và phổi.

Chứng Bại Não … Hỏi và Đáp …

Có nhiều hiểu biết không đúng về chứng bại não …

Có phải tại tôi mà con tôi bị bại não không?	Không phải. Không phải tại chị, cũng không phải tại chồng chị. Cũng không phải tại ma quỉ. Chúng bại não xảy ra với mọi trẻ em trên thế giới, có nguyên nhân y học rõ ràng.
Có cách nào trị chứng bại não không?	Không có cách nào cả. Không thể dùng thuốc, cũng không thể dùng phẫu thuật. Thay vì tìm cách trị chứng bại não, chúng ta nên chấp nhận thực tế và giúp trẻ sống chung với nó.
Chứng bại não có lây không?	Không. Chứng bại não không lây. Nó không thể truyền từ người này sang người khác. Chúng ta nên động viên người bị bại não sống hòa nhập với mọi người.
Ai có thể giúp trẻ bại não?	Nhân viên y tế địa phương có thể hướng dẫn chúng ta cách giúp trẻ. Nhưng chính chúng ta, với sự hỗ trợ của gia đình và cộng đồng, mới là người giúp đỡ trẻ nhiều nhất. Chúng ta, là cha mẹ của trẻ, là những người quan trọng nhất.

Sau này con tôi có tự lo cho mình được không?	Mỗi trẻ bại não mỗi khác. Một số có thể học để tự lo cho mình, nhưng phần nhiều các em bị nặng không thể tự lo cho mình, mà cần người khác giúp đỡ. Điều quan trọng là chúng ta giúp trẻ tự lo càng nhiều càng tốt.
Sau này con tôi có biết nói không?	Đối với đa số trẻ bại não, nói rất khó vì khó cữ động miệng, lưỡi. Một số trẻ có thể nói giỏi, một số khác lại không. Chúng ta nên động viên trẻ sử dụng cách giao tiếp tổng hợp: vừa nói, vừa ra hiệu, vừa chỉ vào hình ảnh, v.v.
Sau này con tôi đi học được không?	Mỗi trẻ mỗi khác. Nhiều trẻ bại não có thể đi học được, nhất là các em có trí thông minh bình thường. Nhưng thường thì vì khó vận động nên trẻ khó đi học ở trường mẫu giáo bình thường được. Chỉ có vài chỗ trong trường chuyên biệt. Thường thì trẻ sẽ học tại nhà với sự giúp đỡ của gia đình.
Sau này con tôi làm việc kiếm sống được không?	Người bại não thường khó tìm được một việc làm bình thường. Nhưng người bại não có thể làm được nhiều việc làm ở nhà và ở cộng đồng, miễn là họ được tạo cơ hội.

Đây là những câu mọi người thường hỏi. Anh chị có thể đặt thêm nhiều câu hỏi khác – Đừng ngại hỏi. Hãy tìm hiểu kỹ hơn về chứng bại não.

Bác sĩ có thể giúp trẻ bại não không?

Như chúng ta đã nói, không thể trị hết được chứng bại não. Tuy không chữa được chứng bại não, nhưng bác sĩ có thể chữa được những bệnh khác cho trẻ bại não.

- **Động kinh** là một bệnh đôi khi đi kèm với chứng bại não, khi trẻ lên cơn co giật. **Những trẻ này phải được giúp đỡ về y tế để kiểm soát bệnh động kinh.**

- Bởi vì trẻ bại não khó cử động, khó làm những cử chỉ điệu bộ, khó kiểm soát những bắp thịt để ho, nên **các bệnh về hô hấp** có thể xảy ra. Những bệnh này nên được bác sĩ điều trị ngay.

- Trẻ bại não ăn uống khó khăn, nên có thể ăn uống không đủ và bị **suy dinh dưỡng**. Hậu quả là trẻ dễ mắc bệnh, dễ bị lây bệnh – trẻ phải được điều trị ngay. Để tránh bị suy dinh dưỡng, hãy xem trang 50 của tập tài liệu này.

- Đôi khi bác sĩ phẫu thuật sẽ giúp điều chỉnh những **co rút** quá đáng ở trẻ bại não (*các bắp thịt bị rút ngắn*). Tuy nhiên, chúng ta phải suy nghĩ thật kỹ và hỏi ý kiến của các chuyên gia có kinh nghiệm trước khi quyết định phẫu thuật.

Hãy nhớ, bác sĩ không thể chữa chứng bại não, nhưng có thể giúp tìm ra và chữa trị các bệnh khác cho trẻ.

Bây giờ, chúng ta hãy suy nghĩ về vòng tròn giao tiếp ...

Chu trình giao tiếp sẽ gián đoạn ở chỗ nào?

Giao tiếp thường là một trong những lĩnh vực khó khăn đối với trẻ bại não. Mức độ gián đoạn giao tiếp tùy thuộc vào việc trẻ bại não có kém năng lực trí tuệ hay không. Trước tiên, chúng ta hãy nhìn vào chỗ gián đoạn trên chu trình giao tiếp ở trẻ **bại não bị kém năng lực trí tuệ…**

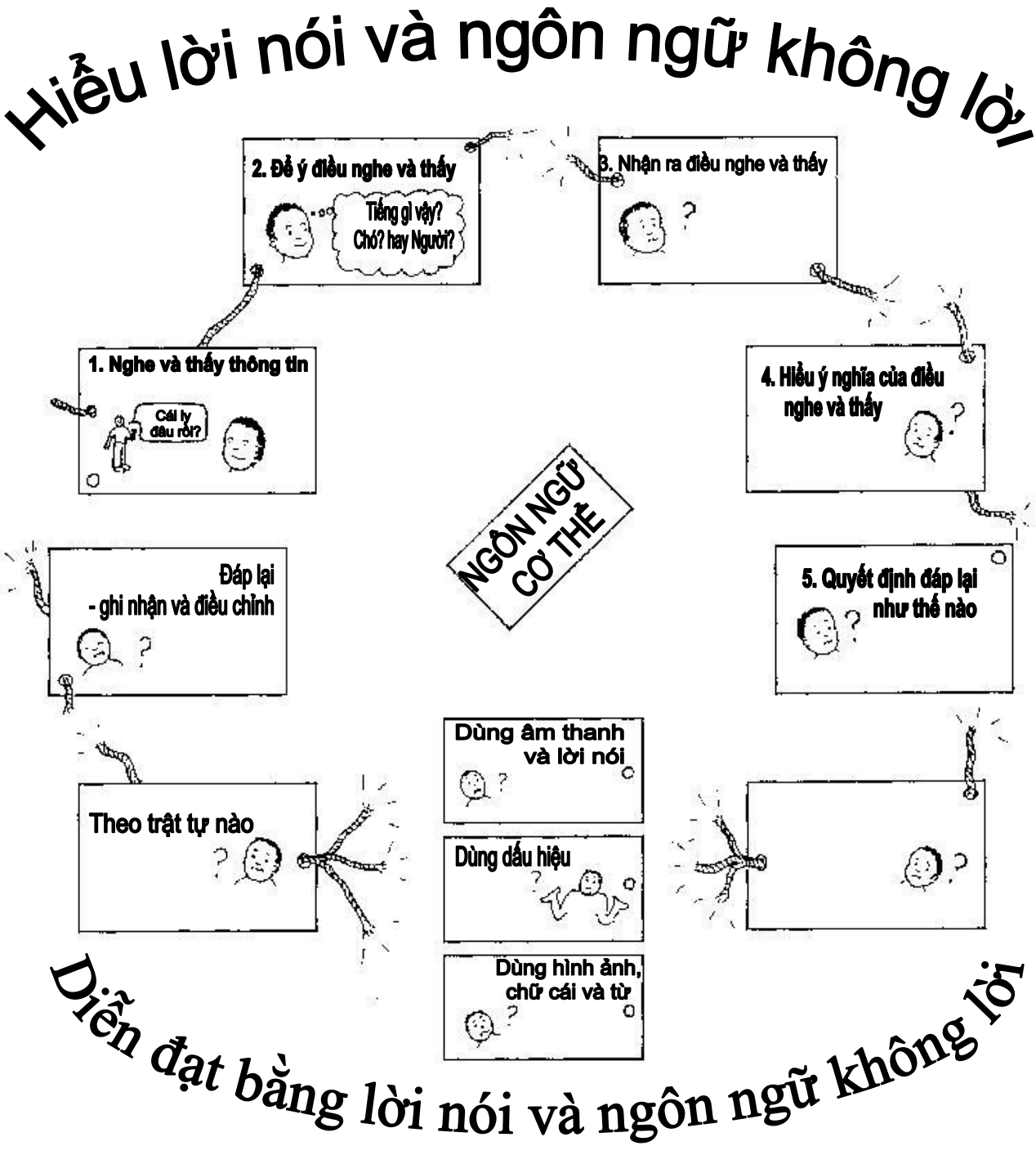

Trẻ bại não kém năng lực trí tuệ sẽ gặp khó khăn trong cả hai bước **hiểu** và **diễn đạt**. Mức độ khó khăn tùy vào mức kém năng lực thể chất và mức kém năng lực trí tuệ.

Bây giờ chúng ta hãy nhìn xem chu trình giao tiếp có thể bị đứt ở những chỗ nào trong trường hợp trẻ **bại não không bị kém năng lực trí tuệ**.

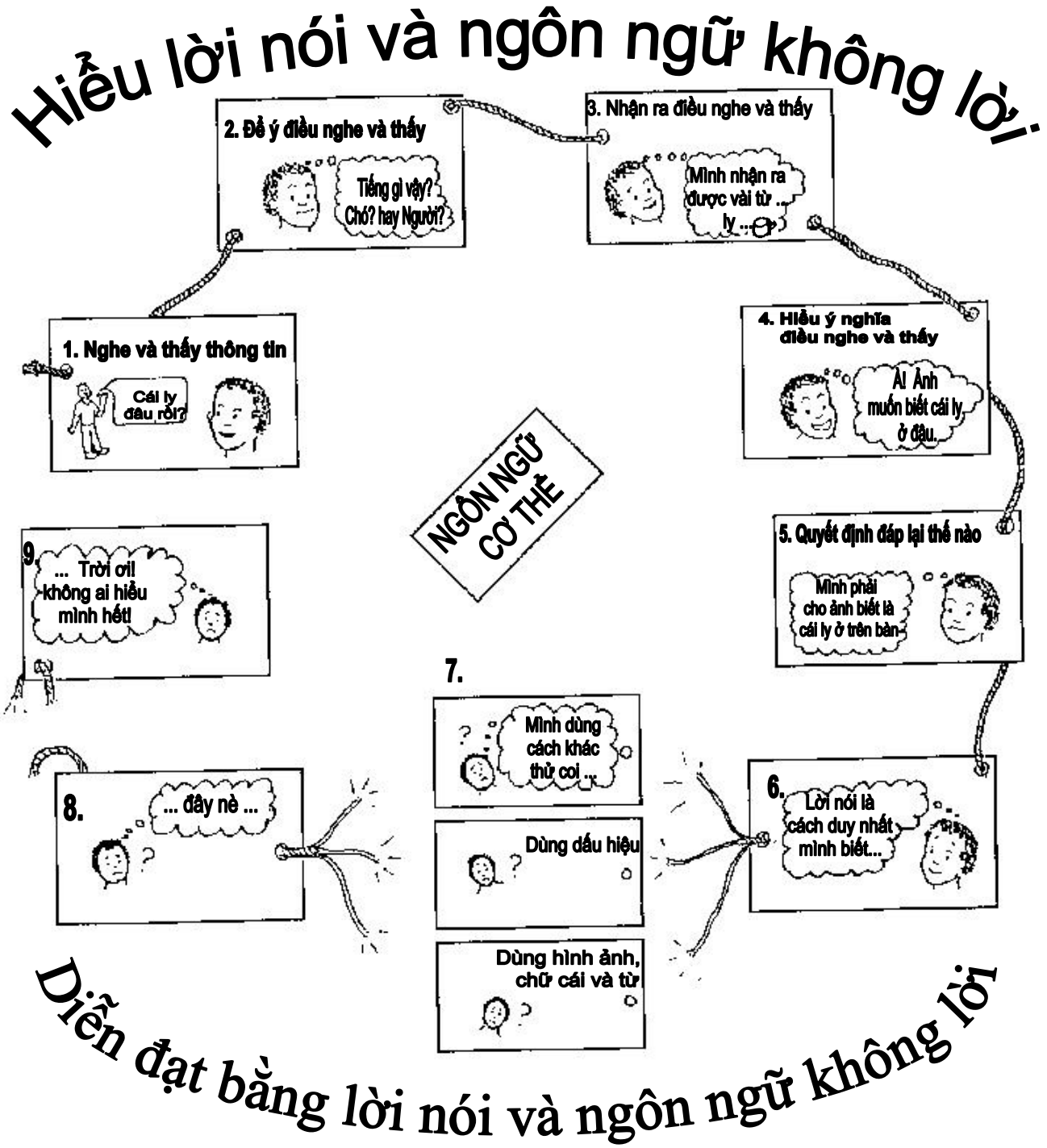

- Trẻ bại não còn trí thông minh không gặp khó khăn để hiểu và không gặp khó khăn để quyết định đáp lại thế nào.
- Trẻ biết nói sẽ đáp lại bằng lời nói, dù không rõ lắm.
- Các khó khăn nảy sinh khi trẻ không biết nói. Trẻ phải tìm cách khác để đáp ứng.
- Trẻ không biết nói cần được dạy cách dùng cử chỉ điệu bộ, hoặc chỉ vào hình ảnh thay cho lời nói.
- Nếu không được dạy cách giao tiếp thay cho lời nói, trẻ sẽ khó đáp lại, và chu trình giao tiếp bị gián đoạn.

- Bởi vì giao tiếp thường là khó khăn chính ở trẻ bại não, nên chúng ta phải giúp trẻ giao tiếp.

- Để đạt được mục tiêu dài hạn giúp trẻ bại não giao tiếp, chúng ta cần phải đánh giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ. Theo cách này, chúng ta có thể đặt ra nhiều mục tiêu ngắn hạn thích hợp để giúp trẻ đạt được mục tiêu dài hạn.

LƯỢNG GIÁ

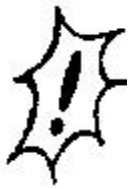

Trong quyển 2 – Lượng Giá, chúng ta đã thảo luận chi tiết về cách lượng giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ.

Để lượng giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ bại não, chúng ta phải sử dụng các mẫu lượng giá và theo sự hướng dẫn trình bày trong đó. (Hãy xem lại quyển 2).

Ở những trang kế tiếp, chúng ta sẽ xem xét các bảng lượng giá tiêu biểu của:

- Trẻ bại não không có các khó khăn khác.
- Trẻ bại não không có các khó khăn khác, nhưng không thể sử dụng lời nói làm phương tiện giao tiếp chính.
- Trẻ bại não có các khó khăn khác.

Ở trang 17, chúng ta sẽ so sánh các mặt mạnh và nhu cầu của những trẻ này với những trẻ thiếu các chức năng khác.

Tất cả những thông tin này sẽ giúp chúng ta biết rõ mức độ khó khăn trong giao tiếp của trẻ và đâu là các nhu cầu chính của các em.

Khi tiến hành lượng giá, chúng ta sẽ bắt đầu lập kế hoạch các mục tiêu ngắn hạn thích hợp đáp ứng các nhu cầu của trẻ.

Xin cho tôi biết về mẫu lượng giá dùng cho trẻ bại não không có các khó khăn khác.

Được thôi … Hãy xem qua bảng lượng giá của cháu Tôn sau đây …

GIAI ĐOẠN	1	2	3	4	⑤✳
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	$1^{1/2}$-3 tuổi	3-5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có gừ gừ, bập bẹ không? ✓	Trẻ có lặp lại âm thanh và tiếng bập bẹ không? ✓	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra không? ✓	Trẻ có sử dụng từ đơn và đôi khi đặt hai từ cạnh nhau không? *Có nhưng không rõ ràng.* ✓	Trẻ có ráp từ thành câu không? *Cố gắng, nhưng không rõ.* Người lạ có hiểu trẻ không? Nếu "Không", hãy mô tả. ✓
HIỂU	Trẻ có hiểu làm thế nào để các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt) ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ không? ✓	Trẻ có làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ không? (*chẳng hạn khi được hỏi về các bộ phận cơ thể của cháu*) ✓	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ cùng tuổi khác không? ✓	Trẻ có thể tham gia vào cuộc trò chuyện không? ✓ *Hiểu tốt, nhưng câu trả lời không phải lúc nào cũng rõ ràng.*
CỬ CHỈ – ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? ✓ . . . . . Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm không? ✓	Trẻ có liên hệ một cử chỉ điệu bộ với một tình huống? (*chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào*) ✓	Trẻ có dùng cử chỉ, điệu bộ để yêu cầu người khác làm việc gì đó cho trẻ? (*chẳng hạn chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước*) ✓	Trẻ có dùng thêm cử chỉ điệu bộ cùng với lới nói? ✓ *Có. Nhất là khi người khác không hiểu lời nói của trẻ.*
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? ✓ . . . . . Trẻ có giao tiếp bằng mắt? ✓	Trẻ có tìm hiểu đồ vật không? ✓ . . . . . Trẻ có tìm đồ vật bị giấu không? ✓	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (*chẳng hạn bỏ muỗng vào ly, làm bộ tự múc ăn*) ✓	Trẻ có thích xếp gạch không? ✓ . . . . . Trẻ có thích bắt chước các hoạt động đơn giản trong nhà ? ✓	Trẻ có thích chơi các trò chơi có luật chơi? ✓ . . . . . Trẻ có chơi các trò chơi giả bộ với trẻ khác? ✓
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ/người chăm sóc khi họ nói? ✓	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới? ✓	Trẻ có chú tâm làm các việc đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng? ✓	Trẻ có chú tâm lâu vào các việc làm khó hơn? (chẳng hạn như xây gạch, chơi giả bộ). ✓	Trẻ có thể vừa lắng nghe, vừa nói với người khác, vừa làm việc? ✓
LẮNG NGHE	Trẻ có đáp lại âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? ✓	Trẻ có nhận ra sự khác nhau giữa các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn, chó sủa, xe buýt đang đến*) ✓	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? ✓	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? ✓ . . . . . Trẻ có cố gắng bắt chước lặp lại lời nói? ✓	Ở nơi ồn ào, trẻ có bỏ qua các âm thanh khác để lắng nghe mẹ/người chăm sóc? ✓
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên tạo âm thanh với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước các âm thanh của trẻ, trẻ sẽ lặp lại chúng?*) ✓	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? ✓	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? *Khó bắt chước âm thanh* Trẻ có muốn người lớn luân phiên khi chơi? ✓	Trẻ có cố gắng bắt chước những lời nói trẻ nghe? ✓ *Cố gắng, nhưng gặp nhiều khó khăn.*	Trẻ có biết luân phiên khi trò chuyện? ✓ *Nhưng không phải lúc nào trẻ cũng hiểu được dễ dàng.*
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? ✓ . . . . . Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? ✓	Trẻ có nhai thức ăn, và uống bằng ly? *Có khó khăn* Trẻ có hợp tác khi thay quần áo? ✓	Trẻ ăn uống một mình được không? *Cố gắng, nhưng bầy hầy.* Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? *Cần giúp đỡ* Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết rửa mặt, rửa tay? *Cố gắng* Trẻ biết tự mặc quần áo đơn giản? *Cần giúp đỡ* Trẻ đã biết đi vệ sinh?	Trẻ biết tự rửa tay và lau tay? *Cố gắng* Trẻ biết thay quần áo? *Cố gắng* Trẻ biết giải quyết nhu cầu vệ sinh cá nhân? *Cần giúp đỡ*
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ✓ . . . . . Trẻ ngồi có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết bò? ✓ . . . . . Trẻ vịn đứng dậy? ✓ . . . . . Trẻ đi có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết đi? ✓ *Không vững* Trẻ chạy khó khăn? ✓ *Thường bị té*	Trẻ chạy dễ dàng? ✗ . . . . . Trẻ nhảy chụm chân? ✗	Trẻ nhảy lò cò? ✗ . . . . . Trẻ nhảy hai chân? ✗ . . . . . Trẻ nhảy chân sáo? ✗

Mặt mạnh: *Hiểu. Cử chỉ – điệu bộ. Vui chơi. Chú ý. Lắng nghe. Luân phiên V Bắt chước.*

Nhu cầu: *Lời nói. Sinh hoạt hàng ngày (nhất là ăn uống)*

Cháu Tôn hiểu tốt. Cháu có cố gắng nói, nhưng lời nói của cháu thường khó nghe; nên cháu phải dùng thêm cử chỉ, điệu bộ.

Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển Giáo Dục Hòa Nhập Cho Người Khuyết Tật TP.HCM

Còn mẫu lượng giá dùng cho trẻ bại não tuy không có các khó khăn khác, nhưng không bao giờ sử dụng lời nói là phương tiện giao tiếp chính, thì sao?

Hãy xem bảng lượng giá của cháu Mạnh sau đây …

GIAI ĐOẠN	1	2	3	④✳	5
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	$1^{1/2}$-3 tuổi	3-5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có gừ gừ, bập bẹ không? ✗	Trẻ có lặp lại âm thanh và tiếng bập bẹ không? ✗	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra không? ✗	Trẻ có sử dụng từ đơn và đôi khi đặt hai từ cạnh nhau không? *Dùng âm thanh có nghĩa, nhưng không có chữ nào nhận ra được* ✗	Trẻ có ráp từ thành câu không? . . . . . .Người lạ có hiểu trẻ không? Nếu "Không", hãy mô tả.
HIỂU	Trẻ có hiểu cách các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt) ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ không? ✓	Trẻ có làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ không? (*chẳng hạn khi được hỏi về các bộ phận cơ thể của cháu*) ✓	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ cùng tuổi khác không? *Hiểu, nhưng không thể trả lời bằng lời nói.* ✓	Trẻ có thể tham gia vào cuộc trò chuyện không?
CỬ CHỈ – ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? ✓ . . . . . Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm không? *Cố gắng* ✓	Trẻ có liên hệ một cử chỉ, điệu bộ với một tình huống? (chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào) *Cố gắng, nhưng có khó khăn* ✓	Trẻ có dùng cử chỉ, điệu bộ để yêu cầu người khác làm việc gì đó cho trẻ? (chẳng hạn chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước) *Chỉ có chỉ tay*	Trẻ có dùng thêm cử chỉ, điệu bộ cùng với lời nói?
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? ✓ . . . . . Trẻ có giao tiếp bằng mắt? ✓	Trẻ có tìm hiểu đồ vật không? *Cố gắng* ✓ Trẻ có tìm đồ vật bị giấu không? ✓	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (chẳng hạn bỏ muỗng vào ly và làm bộ tự đút ăn) *Cố gắng* ✓	Trẻ có thích xếp gạch không? ✓ *Cố gắng* Trẻ có thích bắt chước các hoạt động đơn giản trong nhà ? *Cố gắng* ✓	Trẻ có thích chơi các trò chơi có luật chơi? . . . . . ✓ Trẻ có chơi các trò chơi giả bộ với trẻ khác? ✓
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ/người chăm sóc khi họ nói? ✓	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới? ✓	Trẻ có thể chú tâm vào các việc làm đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng? ✓	Trẻ có chú tâm lâu vào các việc làm khó hơn? (chẳng hạn như xây gạch, chơi giả bộ). ✓	Trẻ có thể vừa lắng nghe, vừa nói với người khác, vừa làm việc?
LẮNG NGHE	Trẻ có đáp lại âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? ✓	Trẻ có nhận ra sự khác nhau của các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn chó sủa, xe buýt đang đến*) ✓	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? ✓	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? ✓ . . . . . Trẻ có cố gắng bắt chước lặp lại lời nói? *Rất khó*	Ở nơi ồn ào, trẻ có bỏ qua các âm thanh khác để lắng nghe mẹ/người chăm sóc?
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên tạo âm thanh với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước các âm thanh của trẻ, trẻ sẽ lặp lại chúng?*) ✓ *Cố gắng*	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? ✗	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? *Rất khó* Trẻ có muốn người lớn luân phiên khi chơi với trẻ?	Trẻ có cố gắng bắt chước những lời nói trẻ nghe? *Rất khó khăn*	Trẻ có biết luân phiên khi trò chuyện?
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? ✓ . . . . . Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? *Có khó khăn* ✓	Trẻ có nhai thức ăn, và uống bằng ly? *Rất khó khăn* Trẻ có hợp tác khi thay quần áo? ✓	Trẻ ăn uống một mình được không? *Cố gắng* Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? ✓ . . . . . Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết rửa mặt, rửa tay? *Cố gắng* Trẻ biết tự mặc quần áo đơn giản? ✗ . . . . . Trẻ đã biết đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết tự rửa tay và lau tay? Trẻ biết thay quần áo? Trẻ biết giải quyết nhu cầu vệ sinh cá nhân?
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ✓ . . . . . Trẻ ngồi có hỗ trợ? *Cần ghế ngồi đặc biệt*	Trẻ biết bò? ✗ . . . . . Trẻ vịn đứng dậy? ✗ . . . . . Trẻ đi có hỗ trợ? ✗	Trẻ biết đi? ✗ Trẻ chạy khó khăn? ✗	Trẻ chạy dễ dàng? ✗ . . . . . Trẻ nhảy chụm chân? ✗	Trẻ nhảy lò cò? . . . . . Trẻ nhảy hai chân? . . . . . Trẻ nhảy chân sáo?

Mặt mạnh: *Hiểu. Chú ý. Lắng nghe.*

Nhu cầu: *Lời nói. Vận động thô. Sinh hoạt hàng ngày (nhất là ăn uống)*

3

Bây giờ, chúng ta hãy cùng xem bảng lượng giá của cháu Sương, cháu <u>có các khó khăn khác bên cạnh chứng bại não</u> …

GIAI ĐOẠN	1	2	3	4	⑤∗—> 7 tuổi
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	$1^{1/2}$-3 tuổi	3-5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có gừ gừ, bập bẹ không? ✓	Trẻ có lặp lại âm thanh và tiếng bập bẹ không? *Chỉ phát ra vài tiếng*	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra không? ✗	Trẻ có sử dụng từ đơn và đôi khi đặt hai từ cạnh nhau không?	Trẻ có ráp từ thành câu không? . . . . . .Người lạ có hiểu trẻ không? Nếu "Không", hãy mô tả.
HIỂU	Trẻ có hiểu cách các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt) ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ không? *Khi trẻ chú ý* ✓	Trẻ có làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ không? (*chẳng hạn khi được hỏi về các bộ phận cơ thể của cháu*) *Khi các chỉ dẫn <u>thật</u> đơn giản* ✓	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ cùng tuổi khác không?	Trẻ có thể tham gia vào cuộc trò chuyện không?
CỬ CHỈ – ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? . . . . . Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm không? ✓	Trẻ có liên hệ một cử chỉ, điệu bộ với một tình huống? (*chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào*) ✓ *Cố gắng*	Trẻ có dùng cử chỉ, điệu bộ để yêu cầu người khác làm việc gì đó cho trẻ? (*chẳng hạn chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước*)	Trẻ có dùng thêm cử chỉ, điệu bộ cùng với lới nói?
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? ✓ . . . . . Trẻ có giao tiếp bằng mắt? *Khi được giúp đỡ* ✓	Trẻ có tìm hiểu đồ vật không? ✓ *Cố gắng* Trẻ có tìm đồ vật bị giấu không? ✓	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (*chẳng hạn bỏ muỗng vào ly và làm bộ tự đút ăn*) ✗	Trẻ có thích xếp gạch không? . . . . . Trẻ có thích bắt chước các hoạt động đơn giản trong nhà ?	Trẻ có thích chơi các trò chơi có luật chơi? . . . . . Trẻ có chơi các trò chơi giả bộ với trẻ khác?
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ/người chăm sóc khi họ nói? *Cần được khuyến khích* ✓	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới? *Nhưng rất dễ xao lãng* ✓	Trẻ có thể chú tâm vào các việc làm đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng? *Dễ xao lãng* ✗	Trẻ có chú tâm lâu vào các việc làm khó hơn? (chẳng hạn như xây gạch, chơi giả bộ).	Trẻ có thể vừa lắng nghe, vừa nói với người khác, vừa làm việc?
LẮNG NGHE	Trẻ có đáp lại âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? ✓	Trẻ có nhận ra sự khác nhau của các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn chó sủa, xe buýt đang đến*) ✓	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? *Khi được khuyến khích* ✗	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? . . . . . Trẻ có cố gắng bắt chước lặp lại lời nói?	Ở nơi ồn ào, trẻ có bỏ qua các âm thanh khác để lắng nghe mẹ/người chăm sóc?
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên tạo âm thanh với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước các âm thanh của trẻ, trẻ có lặp lại chúng?*) ✓ *Cố gắng*	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? *Có hạn chế* ✓	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? ✗ . . . . . Trẻ có muốn người lớn luân phiên khi chơi với trẻ? ✓	Trẻ có cố gắng bắt chước những lời nói trẻ nghe?	Trẻ có biết luân phiên khi trò chuyện?
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? . . . . . ✓ Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? ✗	Trẻ có nhai thức ăn, và uống bằng ly? . . . . . ✓ . . . . Trẻ có hợp tác khi thay quần áo?	Trẻ ăn uống một mình được không? ✗ Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? . . . . . ✓ Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết rửa mặt, rửa tay? . . . . . Trẻ biết tự mặc quần áo đơn giản? . . . . . Trẻ đã biết đi vệ sinh?	Trẻ biết tự rửa tay và lau tay? . . . . . Trẻ biết thay quần áo? . . . . . Trẻ biết giải quyết nhu cầu vệ sinh cá nhân?
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ✓ . . . . . Trẻ ngồi có hỗ trợ? *Cần ghế ngồi đặc biệt*	Trẻ biết bò? ✗ . . . . . Trẻ vịn đứng dậy? *Cần giúp đỡ* . . . . . Trẻ đi có hỗ trợ? ✗	Trẻ biết đi? Trẻ chạy khó khăn?	Trẻ chạy dễ dàng? . . . . . Trẻ nhảy chụm chân?	Trẻ nhảy lò cò? . . . . . Trẻ nhảy hai chân? . . . . . Trẻ nhảy chân sáo?

Mặt mạnh: *Hiểu. Cử chỉ, điệu bộ.*

Nhu cầu: *Lời nói. Vui chơi. Chú ý. Lắng nghe. Sinh hoạt hàng ngày. Vận động thô.*

3

Ngoài chứng bại não, cháu Sương còn có chứng học khó nặng. Tất cả các kỹ năng giao tiếp của cháu đều chậm, chứ không riêng gì lời nói.

Điều này ảnh hưởng thế nào đến việc lập kế hoạch cá nhân cho cháu Sương?

Bây giờ chúng ta hãy tóm tắt và so sánh khả năng của trẻ bại não với trẻ thiếu một số chức năng khác.

Xem lại bảng lượng giá dưới đây, chúng ta sẽ biết
khuyết tật thể chất là vấn đề chính,
hay những khó khăn đi kèm mới là vấn đề chính của trẻ.

	KÉM NĂNG LỰC TRÍ TUỆ (Phần 4)	CHẬM PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ (Phần 4)	BẠI NÃO (Phần 5)	KHIẾM THÍNH (Phần 6)	ĐA TẬT (Phần 7)	NÓI KHÓ (Phần 8)
Lời nói						
Hiểu						
Cử chỉ, điệu bộ						
Vui chơi						
Chú ý						
Lắng nghe						
Luân phiên & Bắt chước						
Sinh hoạt hàng ngày						
Vận động thô						

BẠI NÃO

(Phần 5)

Lời nói	Bị ảnh hưởng vừa - nặng tùy thuộc vào mức độ kém năng lực trí tuệ và / hoặc thể chất.
Hiểu	Không có khó khăn, trừ khi có kém năng lực trí tuệ.
Cử chỉ, điệu bộ	Có thể dễ dàng hơn lời nói.
Vui chơi	Có thể bị ảnh hưởng vì kém năng lực trí tuệ và / hoặc thể chất.
Chú ý	Thường bị ảnh hưởng.
Lắng nghe	Thường bị ảnh hưởng.
Luân phiên & Bắt chước	Có thể bị ảnh hưởng vì kém năng lực tinh thần và / hoặc thể chất.
Sinh hoạt hàng ngày	Bị ảnh hưởng vừa - nặng tùy vào mức độ kém năng lực trí tuệ hoặc thể chất.
Vận động thô	Bị ảnh hưởng vừa - nặng

Các anh chị thấy đó, các kỹ năng giao tiếp của trẻ bại não sẽ bị ảnh hưởng khác nhau, tùy vào mức độ bại não và tùy trẻ có thêm các khó khăn khác hay không.

Chúng ta phải luôn luôn nhớ là mỗi trẻ một khác, và kế hoạch giáo dục cá nhân phải phản ánh được nhu cầu cá nhân của từng trẻ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN

Chúng ta đã xem xét các nguyên tắc cơ bản của việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân ở quyển 3 – Kế hoạch giáo dục cá nhân. **Bây giờ, chúng ta hãy xem lại quyển đó để nhớ lại cách làm một kế hoạch giáo dục cá nhân.**

Bây giờ, để biết thêm chi tiết về việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân, nhất là cho trẻ bại não, hãy đọc tiếp…

Trước hết, chúng ta suy nghĩ xem trẻ gặp nhiều khó khăn nhất ở lĩnh vực nào. Rồi chúng ta suy nghĩ đến các mục tiêu ngắn hạn, và lên kế hoạch để đạt các mục tiêu đó.

Như chúng ta đã nói, mỗi trẻ bại não đều khác nhau, mỗi trẻ có nhu cầu riêng của mình, và vì vậy cũng cần có kế hoạch giáo dục cá nhân khác nhau. Chúng ta hãy suy nghĩ về các cháu Tôn, Mạnh, Sương đã được đánh giá ở trên…

- **Nhu cầu chính của cháu Tôn** là lời nói và sinh hoạt hàng ngày (nhất là ăn uống).
- **Nhu cầu chính của cháu Mạnh** là lời nói, sinh hoạt hàng ngày (nhất là ăn uống) và vận động thô.
- **Nhu cầu chính của cháu Sương** là lời nói, vui chơi, chú ý, lắng nghe, các kỹ năng vận động thô và các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày.

Đối với mỗi trẻ này, mục tiêu dài hạn là để cải thiện việc giao tiếp bằng cách giúp trẻ trong các lĩnh vực trẻ gặp khó khăn nhất. Hãy đọc các trang sau để biết cụ thể cách giúp các cháu …

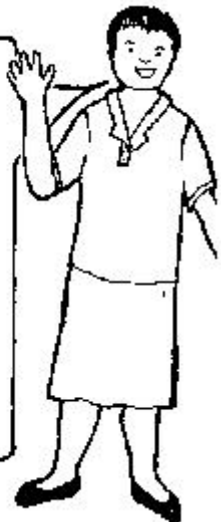

Nhưng xin cho tôi biết, làm sao chúng ta biết lĩnh vực nào trẻ cần chúng ta giúp trước?

À … Chị còn nhớ ngôi nhà giao tiếp chứ? Trong quyển 3 – Kế hoạch giáo dục cá nhân, chúng ta đã nói về cách ngôi nhà giao tiếp giúp chúng ta lập kế hoạch giáo dục cá nhân. Bây giờ, chúng ta hãy sử dụng kiến thức đó để lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho Tôn và Mạnh …

… Cả Tôn và Mạnh tuy đều gặp khó khăn về lời nói, nhưng các kỹ năng giao tiếp khác đều tốt. Ngôi nhà giao tiếp của hai cháu đứng vững, nhưng nước sơn nhà – lời nói – thì không tốt.

Bởi vì Tôn đã nói được một số từ khá rõ, mục tiêu dài hạn của cháu sẽ nhằm phát triển điều đó. Nhưng với cháu Mạnh, lời nói của cháu chưa bao giờ là phương tiện giao tiếp có hiệu quả, nên mục tiêu dài hạn của cháu sẽ nhằm giúp cháu giao tiếp theo cách khác.

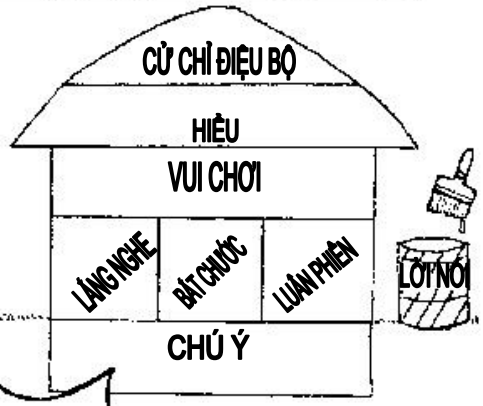

Với tất cả trẻ em, chúng ta phải nghĩ xem lời nói có thực sự cần thiết cho các em hay không, và đặt ra các mục tiêu phù hợp …

Bây giờ hãy suy nghĩ về trường hợp cháu Sương ..

Sương cũng bị bại não, nhưng khác với Tôn và Mạnh ở chỗ cháu gặp nhiều khó khăn trong lĩnh vực giao tiếp, chứ không phải chỉ trong lời nói. Ngôn nhà giao tiếp của cháu lung lay từ nền móng! Lĩnh vực khó khăn chính của cháu là chú ý, lắng nghe, vui chơi và lời nói. Theo ý anh chị, mục tiêu cần đặt ra cho cháu Sương là gì?

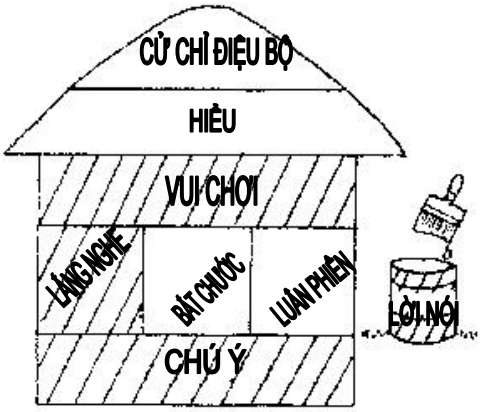

Cháu **Tôn** chỉ bị bại não chứ không có khó khăn nào khác, mục tiêu dài hạn của cháu là cải thiện **lời nói** và **sinh hoạt gia đình (nhất là việc ăn uống)**.

Với cháu **Mạnh**, tuy cũng chỉ bị bại não và không có khó khăn nào khác nhưng lời nói chưa bao giờ là phương tiện giao tiếp chính của cháu, mục tiêu dài hạn sẽ là **phát triển một số phương tiện giao tiếp** (*chẳng hạn như âm thanh, hình ảnh và cử chỉ – điệu bộ*), cải thiện các **kỹ năng vận động thô** và **sinh hoạt gia đình (nhất là ăn uống)**.

Với cháu **Sương**, bị bại não và có các khó khăn khác, mục tiêu dài hạn là cải thiện sự **chú ý, lắng nghe, lời nói, các kỹ năng vận động thô** và **sinh hoạt hàng ngày**.

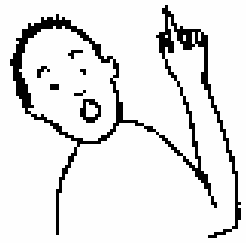

Lưu ý! Các trẻ này có thể cần được giúp đỡ về các kỹ năng vận động thô và sinh hoạt gia đình, nhưng trong tập tài liệu này chúng ta chỉ đề cập đến **các nhu cầu giao tiếp** của các cháu.

- Bây giờ chúng ta cần xem làm thế nào để đạt được các mục tiêu giao tiếp.
- Trước hết, chúng ta cần suy nghĩ về các mục tiêu ngắn hạn.
- Kế đó, chúng ta cần suy nghĩ về các hoạt động sẽ giúp chúng ta đạt được các mục tiêu này.

Để làm được các điều trên, hãy sử dụng các ý tưởng nêu trong Tập 3 – Kế hoạch giáo dục cá nhân …

Đây là một ví dụ về kế hoạch giáo dục cá nhân của Tôn, cháu bị bại não không kèm một khó khăn nào khác.

CÁC MỤC TIÊU

Mục tiêu dài hạn: *Cải thiện * Lời nói * Sinh hoạt hàng ngày (nhất là ăn uống)*

Các mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Giúp Tôn nói rõ hơn	*- Cùng nhìn vào gương với Tôn và nhăn mặt làm trò. Bắt chước các gương mặt của nhau.*	*- Mẹ và chị*
2.	*- Trét mứt, đường hoặc bơ đậu phộng quanh miệng của Tôn; rồi bảo cháu liếm sạch.*	*- Anh*
	- Chơi trò thổi giấy hay lá trên bàn.	*- Anh và chị*
3. ...	*- Khi Tôn nói một tiếng không rõ, bảo cháu nói lại rõ hơn.*	*- Mọi người*
4. Để giúp Tôn phát triển các kỹ năng nhai	*- Cho Tôn ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, chứ không chỉ có thức ăn mềm. Để thịt hoặc bánh mì (phần vỏ bánh) ở giữa hai hàm răng, ở một bên miệng của cháu.*	*- Mẹ*

Để biết thêm về cách cải thiện các kỹ năng ăn uống, hãy lật tới trang 50...

Ngày hẹn lần sau: *4/4/1993*

Người tiến hành: *Cô Sinh*

Ngày: *3/3/1993*

4

Xin hãy nhớ! Bởi vì các nhu cầu của Tôn thay đổi theo thời gian, kế hoạch cá nhân của cháu cũng phải thay đổi theo. Chúng phải lượng giá lại và tùy kết quả lượng giá mà thay đổi kế hoạch.

Đây là kế hoạch giáo dục cá nhân của Mạnh. Cháu chỉ **bị bại não, chứ không có thêm khó khăn nào khác, nhưng lời nói chưa bao giờ là phương tiện giao tiếp chính của cháu.**

CÁC MỤC TIÊU		
Mục tiêu dài hạn: *Phát triển một phương tiện diễn đạt hiệu quả* *Cải thiện Sinh hoạt hàng ngày (nhất là ăn uống)*		
Các mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Hướng dẫn gia đình cháu Mạnh sử dụng một phương tiện giao tiếp khác. *2. Giới thiệu cách dùng dấu và hình ảnh để giao tiếp.* *3. ...* *4. ...*	*- Gặp gia đình của Mạnh để bàn về các khó khăn giao tiếp của cháu, và nhấn mạnh sự cần thiết của việc phát triển một phương tiện diễn đạt khác..* *- Làm 10 tấm hình riêng rẻ liên quan đến các nhu cầu của Mạnh, như uống, banh, mẹ, v.v.* *- Lần lượt lấy từng tấm hình, dạy cho Mạnh biết ý nghĩa của từng tấm, và dấu hiệu thích hợp của từng tấm..* *- Dán hết 10 tấm hình lên bảng, sao cho Tôn có thể nhìn thấy và lấy được tất cả. Dùng mấy tấm hình đó để giao tiếp thực sự, chẳng hạn như hỏi Mạnh xem cháu muốn gì – giúp cháu trả lời bằng cách ra dấu hoặc chỉ vào hình*	*- Kỹ thuật viên phục hồi chức năng sắp xếp buổi gặp mặt.* *- Mẹ và các anh, chị* Để biết thêm về cách cải thiện các kỹ năng ăn uống, hãy lật tới trang 50...
Ngày hẹn lần sau: *9/7/1992*		Người tiến hành: *Thầy Năng* Ngày: *4/5/1992*

4

Chúng ta không bao giờ nên ép buộc một người nói. Nếu người đó có thể giao tiếp hiệu quả hơn bằng một phương tiện giao tiếp nào khác, thì chúng ta phải giúp họ. Hãy lật tới trang 25 để biết thêm chi tiết …

Và cuối cùng là kế hoạch giáo dục cá nhân của Sương. Cháu bị **bại não và có các khó khăn khác**.

CÁC MỤC TIÊU

Mục tiêu dài hạn: *Để cải thiện sự* CHÚ Ý, LẮNG NGHE, VUI CHƠI, LỜI NÓI

Các mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Để Sương nhìn đồ vật và gương mặt kỹ hơn.	*- Khi trò chuyện với Sương, hãy dùng lời nói và gương mặt hấp dẫn để cháu chú ý; và nếu có nói đến đồ vật nào, thì cầm đồ vật đó để ở gần gương mặt của chúng ta.*	*- Cả nhà.*
2. Để Sương nhìn về hướng âm thanh phát ra.	*- Lắc cái lục lạc ở một bên gương mặt của Sương, và giúp cháu quay mặt nhìn nó. Rồi lắc lục lạc ở bên kia, và lại giúp cháu quay mặt nhìn nó.*	*- Cả nhà.*
3. Để Sương tìm hiểu đồ vật.	*- Giúp Sương sờ nhiều đồ vật khác nhau. Cầm tay của cháu sờ vào trái banh, cái muỗng, gương mặt của chúng ta và các đồ vật khác.*	*- Anh và chị.*
4. Để Sương tạo nhiều âm thanh hơn.	*- Cùng Sương chơi các trò chơi có âm thanh như vỗ nước khi đang tắm; đặt cháu trên đầu gối rồi nhấc đầu gối lên, hạ đầu gối xuống; thổi vào bụng của cháu, v. v.*	*- Anh và chị.*

Lần hẹn sau: *1- 11- 1992*	Người lập kế hoạch: *Cơ Nhơn* Ngày: *1- 10- 1992*

Chúng ta thấy rằng kế hoạch giáo dục cá nhân của Sương rất khác kế hoạch giáo dục cá nhân của Tôn và Mạnh; bởi vì ngoài chứng bại não cháu còn bị kém năng lực trí tuệ.

- Cùng với kế hoạch giáo dục cá nhân của trẻ, điều quan trọng nhất chúng ta phải nhớ là việc chúng ta tiếp xúc hàng ngày với trẻ bại não là điều giúp trẻ nhiều nhất.
- Nếu chúng ta sử dụng thành thạo các kỹ năng giao tiếp của mình, thì trẻ cũng được khuyến khích giao tiếp theo cách của trẻ.

Hãy xem xét các ý kiến sau đây:

Cách trò chuyện với trẻ bại não ...

Nói với trẻ về những gì đang xảy ra xung quanh	
Hạ thấp người xuống, đối mặt với trẻ khi trò chuyện với trẻ.	
Trước khi nói với trẻ, hãy làm trẻ chú ý bằng cách vỗ nhẹ vào trẻ và gọi tên trẻ. Trẻ phải nhìn chúng ta khi chúng ta nói chuyện với trẻ.	
Cho trẻ xem vật chúng ta đang nói đến, và nếu được thì đưa vật đó cho trẻ để trẻ ngắm nghía hoặc sờ mó.	
Đừng ép trẻ nói.	

Nhạy bén phát hiện ngay mọi nỗ lực giao tiếp của trẻ, và luôn luôn đáp lại.	
Khuyến khích bất kỳ phương tiện giao tiếp nào.	
Chờ trẻ đáp lại.	
Dành thời gian ngồi riêng trò chuyện với trẻ, để khỏi bị các việc khác chi phối.	
Không bao giờ nói về trẻ trước mặt trẻ.	

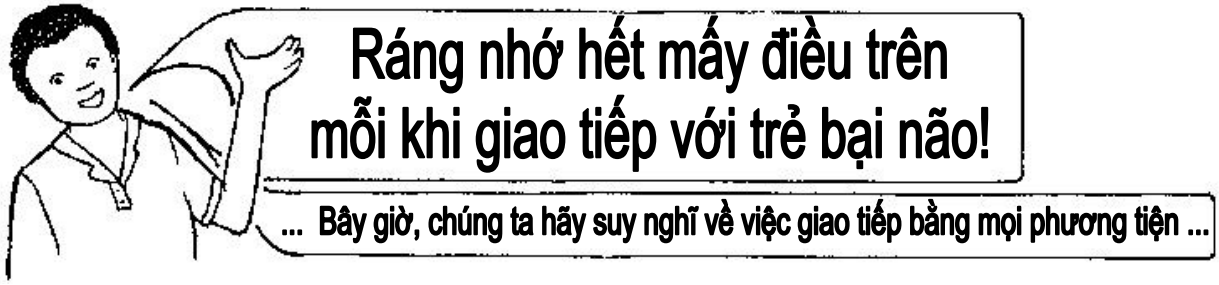

GIAO TIẾP
BẰNG MỌI PHƯƠNG TIỆN

Giao tiếp bằng mọi phương tiện là sao?	Chúng ta đã nói rằng có nhiều cách giao tiếp. Những cách chính là dùng lời nói, dấu hoặc cử chỉ điệu bộ, hình ảnh, và chữ viết. Khi nói "giao tiếp bằng mọi phương tiện", chúng ta ngụ ý là sẽ sử dụng kết hợp tất cả các phương pháp đó để giao tiếp.
Tại sao chúng ta phải khuyến khích các phương tiện giao tiếp khác?	Hầu hết mọi người dùng lời nói làm phương tiện giao tiếp chính, các phương pháp khác chỉ để hỗ trợ. Nhưng với những người có tiếng nói không rõ, chúng ta nên khuyến khích họ sử dụng các phương tiện giao tiếp khác. Hãy nhớ rằng, dùng phương tiện nào cũng được miễn là giao tiếp được tốt. Chúng ta nên chấp nhận hết mọi phương tiện giao tiếp.
Khi nào chúng ta dùng các phương tiện giao tiếp khác?	Bất cứ khi nào. Khi gặp một người có khó khăn về nói, chúng ta nên khuyến khích họ dùng một phương tiện giao tiếp khác. Phương tiện giao tiếp đó nên được coi là cách giao tiếp chính của họ, như lời nói là cách giao tiếp chính của chúng ta; nên được dùng trong mọi tình huống, như chúng ta dùng lời nói của chúng ta.
Bằng cách nào chúng ta khuyến khích trẻ dùng các phương tiện giao tiếp khác?	Chúng ta khuyến khích trẻ dùng các phương tiện giao tiếp khác bằng cách coi trọng các phương pháp giao tiếp đó, sử dụng chúng với trẻ, đáp lại trẻ khi trẻ dùng chúng, và khen ngợi trẻ khi trẻ dùng chúng. Cũng giống như khi ta khuyến khích trẻ học nói.

Trẻ bại não thường cần các phương tiện giao tiếp khác để phụ thêm hoặc thay thế lời nói. Điều này rất quan trọng. Hãy đọc tiếp!

Tôi nghe người ta nói là, nếu chúng ta khuyến khích trẻ dùng các phương pháp giao tiếp khác, trẻ sẽ lười nói, và rồi bỏ hẳn, không nói nữa. Có đúng vậy không?

Không! Không đúng! Hoàn toàn trái lại! Một phương pháp giao tiếp khác sẽ kích thích trẻ nói nhiều hơn. Xin hãy đọc các điều dưới đây …

Dạy trẻ bại não một phương tiện giao tiếp khác sẽ :

- Giúp ngăn chu trình giao tiếp bị gián đoạn.
- Giúp trẻ truyền được thông tin, nhờ vậy trẻ sẽ thích giao tiếp hơn.
- Giúp trẻ biết cách bày tỏ nhu cầu và kiểm soát được môi trường xung quanh, nhờ đó giảm bớt sự bực mình, thất vọng.
- Giúp trẻ phát triển các kỹ năng giao tiếp tốt.
- Giảm áp lực phải nói ở trẻ (*khi đó, tự nhiên ngôn ngữ nói của trẻ sẽ được cải thiện*).
- Giảm bớt gánh nặng thể chất trên trẻ, bởi vì kiểm soát các bắp thịt để làm cử chỉ điệu bộ hoặc chỉ tay vào hình ảnh dễ hơn kiểm soát các cử động để nói.

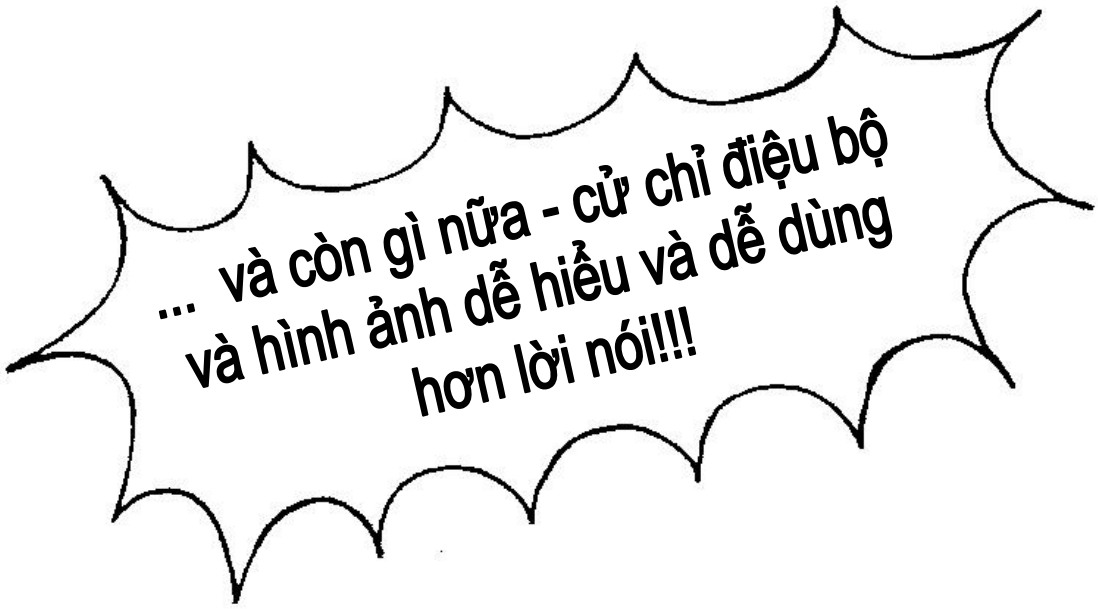

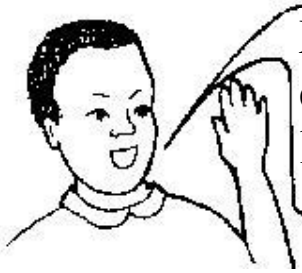

Xin dừng lại một chút – Chị ngụ ý gì khi nói "cử chỉ điệu bộ và hình ảnh dễ hiểu và dễ dùng hơn lời nói"? Anh giải thích được không?

Được chứ. Bảng dưới đây xem xét ngôn ngữ nói, ngôn ngữ dấu và ngôn ngữ hình ảnh, và cho biết các kỹ năng cần có cho mỗi loại. Trước khi quyết định chọn phương pháp giao tiếp chính cho trẻ, chúng ta hãy tự hỏi "Trẻ có những kỹ năng cần thiết cho loại giao tiếp đó không?" Ví dụ: trẻ có thể không có các kỹ năng cần thiết cho ngôn ngữ nói, nhưng có thể trẻ có các kỹ năng cần thiết cho ngôn ngữ dấu, cử chỉ điệu bộ hoặc hình ảnh …

	Nó là gì?	Nó cần những kỹ năng nào?	Những lợi điểm của nó?	Những bất lợi của nó?
Ngôn ngữ nói	Là hệ thống xếp đặt các âm lời nói lại với nhau để tạo thành từ có nghĩa, và xếp đặt các từ lại với nhau để tạo thành câu có nghĩa.	• Nghe và lắng nghe. • Trí nhớ thính giác. • Hiểu lời nói. • Phát âm.	• Dễ hiểu và thông dụng nhất. • Có năng suất. • Có hiệu quả. • Nhanh chóng.	• Phức tạp. • Cần các kỹ năng nghe và lắng nghe tốt. • Cần trí nhớ thính giác tốt. • Cần hiểu ngôn ngữ nói. • Cần vận động chính xác các bộ phận phát âm.
Ngôn ngữ dấu hiệu	Là hệ thống sử dụng các bộ phận của cơ thể để tạo ra các dấu hiệu hoặc các cử chỉ điệu bộ có ý nghĩa; đặc biệt là sử dụng bàn tay, cánh tay và nét mặt để truyền thông tin.	• Nhìn và chú ý. • Trí nhớ thị giác. • Hiểu các dấu hiệu/cử chỉ điệu bộ. • Có khả năng sử dụng bàn tay, cánh tay, nét mặt, v.v. để tạo ra dấu hiệu, cử chỉ điệu bộ.	• Mở rộng các phương tiện giao tiếp tự nhiên. • Dễ nhớ hơn, dễ học hơn. • Dễ hiểu hơn. • Dễ tạo ra hơn.	• Không được nhiều người hiểu và sử dụng. • Không có năng suất hoặc hiệu quả bằng ngôn ngữ nói. • Đòi hỏi khả năng thể chất nhất định.
Ngôn ngữ hình ảnh	Là hệ thống chỉ trỏ vào hình ảnh xếp đặt trên bảng để truyền thông tin có nghĩa.	• Thị giác và chú ý. • Trí nhớ thị giác. • Hiểu hình ảnh. • Có khả năng chỉ trỏ hình ảnh theo cách nào đó.	• Ít đòi hỏi khả năng thể chất hơn. • Dễ nhớ và dễ học hơn. • Dễ hiểu hơn.	• Không được nhiều người hiểu và sử dụng. • Không có năng suất hoặc hiệu quả bằng ngôn ngữ nói. • Cần có bảng. • Dòng giao tiếp tự nhiên bị ảnh hưởng.

Và đừng quên ...

Ngôn ngữ viết!

Với một số trẻ bại não, sử dụng ngôn ngữ nói hoặc cử chỉ điệu bộ là một đòi hỏi quá sức về thể chất, nhưng ngôn ngữ hình ảnh lại quá đơn giản về trí tuệ. Những trẻ này có thể học đọc và sử dụng bảng giao tiếp gồm chữ và câu.

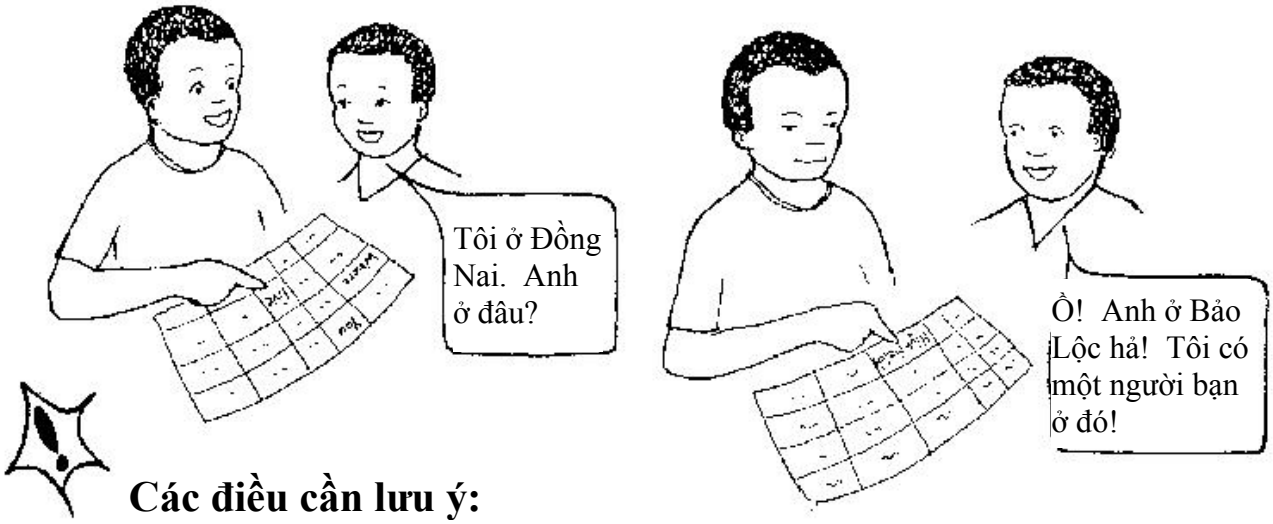

Các điều cần lưu ý:

- Các trẻ bại não đều khác nhau, do đó chúng ta cần đánh giá từng cá nhân trẻ trước khi quyết định chọn phương pháp giao tiếp chính cho trẻ.
- Dù mỗi trẻ có một phương pháp giao tiếp chính, chúng ta cũng nên khuyến khích trẻ sử dụng kết hợp nhiều phương pháp, để truyền đạt thông tin càng hiệu quả càng tốt.
- Nếu trẻ bại não có thể sử dụng ngôn ngữ nói, chúng ta nên khuyến khích, vì đây là phương pháp giao tiếp hiệu quả nhất.
- Tuy nhiên, với những trẻ không thể sử dụng ngôn ngữ nói, chúng ta phải giúp trẻ phát triển ngôn ngữ dấu, ngôn ngữ hình ảnh, hoặc ngôn ngữ viết thành phương tiện giao tiếp chính của trẻ.

Đồng ý. Bây giờ tôi đã hiểu là các phương pháp giao tiếp khác nhau cần những kỹ năng khác nhau; và dễ học hay khó học là tùy vào khả năng của trẻ. Chị có thể cho tôi biết khi nào thì tập trung vào ngôn ngữ nói, hoặc ngôn ngữ dấu, hoặc ngôn ngữ hình ảnh cho một đứa trẻ cụ thể không?

Được chớ! Chúng ta sẽ xét vấn đề này ngay. Nhưng trước hết, tôi muốn nhắc chị về tầm quan trọng của việc hỗ trợ phụ huynh và hỏi ý kiến của họ trước khi đưa ra bất kỳ quyết định nào. Điều này rất quan trọng!!!

Lựa chọn phương pháp giao tiếp

- Không có qui tắc nào để chúng ta dựa vào để quyết định dùng phương pháp này hay phương pháp kia. Mọi trẻ đều khác nhau, có khả năng khác nhau, kém năng lực khác nhau.
- Chọn phương pháp giao tiếp chính cho trẻ không phải là quyết định dễ dàng. Chúng ta phải hiểu biết trẻ, hiểu biết nhiều phương pháp giao tiếp thì mới có thể đưa ra quyết định đúng đắn nhất cho từng trẻ.
- Một số điều cần lưu ý:
  - Tuổi của trẻ.
  - Động cơ giao tiếp của trẻ.
  - Phương tiện giao tiếp trẻ đang sử dụng hiệu quả đến mức nào.
  - Mức độ hiểu biết của trẻ.
  - Sự hỗ trợ của gia đình.
  - Năng lực thị giác.
  - Năng lực thể chất.
- Chúng ta phải sẵn sàng thay đổi, nếu sau một thời gian nhận thấy là chúng ta đã quyết định sai hoặc nhu cầu của trẻ thay đổi.

Bây giờ chúng ta hãy lần lượt tìm hiểu về * ngôn ngữ nói
* ngôn ngữ dấu / cử chỉ điệu bộ
* Ngôn ngữ hình ảnh

.. về ngôn ngữ nói ...

● Không phải trẻ bại não nào cũng có thể học sử dụng ngôn ngữ nói để dùng nó như phương tiện giao tiếp chính.

● Vì ngôn ngữ nói là phương tiện giao tiếp hiệu quả nhất, chúng ta phải giúp trẻ phát triển các kỹ năng trong lĩnh vực đó, nếu trẻ có khả năng.

● Một số trẻ có thể phát triển ngôn ngữ nói đến trình độ biết đặt câu. Một số khác chỉ có khả năng sử dụng những âm thanh có nghĩa.

● Các nhân tố chính ảnh hưởng đến khả năng phát triển ngôn ngữ nói của trẻ là mức độ kém năng lực trí tuệ của trẻ, mức độ thiếu khả năng thể chất của trẻ, và lượng kích thích trẻ nhận được.

● Chúng ta phải luôn luôn ghi nhớ là một số trẻ bại não có thể hiểu tốt ngôn ngữ nói, nhưng lại không có khả năng nói …

● Không bao giờ nên ép trẻ nói – tất cả những hoạt động nhằm phát triển ngôn ngữ nói đều phải làm trẻ vui vẻ và thoải mái. Hãy lật qua trang sau để biết thêm chi tiết.

● Nếu có quá nhiều áp lực buộc trẻ nói, việc phát triển ngôn ngữ nói của trẻ sẽ bị chậm lại.

● Các tình huống có ý nghĩa trong ngày là những thời gian tốt nhất để khuyến khích trẻ hiểu và sử dụng ngôn ngữ nói.

Hãy nhớ! Lặp lại từ mà không hiểu từ, sẽ không có ích gì cho việc phát triển ngôn ngữ nói!

● Tất cả trẻ nhỏ bại não nên được giúp phát triển tất cả các phương pháp giao tiếp.

● Theo thời gian, nếu thấy rõ là ngôn ngữ nói sẽ trở thành phương tiện giao tiếp chính của trẻ, thì chúng ta nên tập trung giúp trẻ phát triển các kỹ năng trong lĩnh vực đó .

● Với những trẻ này, chúng ta phải tập trung vào việc giúp trẻ phát triển các kỹ năng cần thiết để sử dụng ngôn ngữ dấu, cử chỉ điệu bộ, ngôn ngữ hình ảnh, hoặc ngôn ngữ viết.

● Tuy nhiên, với nhiều trẻ bại não, rõ ràng là ngôn ngữ nói không bao giờ là phương tiện giao tiếp chính của trẻ.

Nếu trẻ …

- Quá 6 tuổi và chưa có ngôn ngữ nói;
- Đã giao tiếp tốt bằng cử chỉ điệu bộ hoặc hình ảnh;
- Hiểu biết ít hoặc không hiểu biết chút nào về ngôn ngữ lời nói;
- Nản lòng vì thiếu khả năng truyền thông tin bằng ngôn ngữ nói;

... Hãy suy nghĩ 2 lần

trước khi tập trung vào ngôn ngữ nói.

• Các hoạt động hỗ trợ ngôn ngữ nói ...

Lưu ý !

Trước khi bắt đầu dạy ngôn ngữ nói cho trẻ, chúng ta phải chắc là trẻ đã có chỗ ngồi thoải mái, vững vàng và an toàn – trên ghế, trong lòng chúng ta hoặc nơi nào đó.

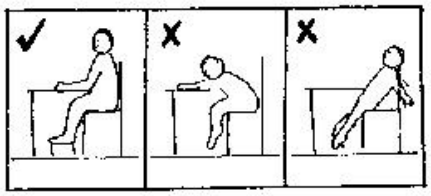

- Chơi trò chơi âm thanh: khi trẻ phát ra âm thanh nào đó, chúng ta bắt chước ngay, rồi khuyến khích trẻ tạo ra âm thanh khác, rồi chúng ta lại bắt chước, v.v. Có thể luân phiên.

- Chơi nhăn mặt làm trò cười: Thay phiên nhau nhăn mặt làm trò cười. Nếu có gương thì nhìn vào gương. Có thể người này bắt chước người kia.

- Đặt môi trên bàn tay trẻ, tạo âm "Brrrr". Khuyến khích trẻ đặt môi trên bàn tay chúng ta, tạo âm "Brrrr". Dùng ngón tay khảy lên khảy xuống hai môi của trẻ khi trẻ phát âm để tạo ra âm thanh vui nhộn.

Luôn luôn ghi nhớ

- Khen ngợi và khuyến khích bất cứ khi nào trẻ nói hoặc tạo ra âm thanh.
- Khuyến khích gia đình đóng vai trò tích cực trong các hoạt động.
- Khuyến khích trẻ dùng âm thanh để bày tỏ các nhu cầu hàng ngày.

- Khuyến khích trẻ ăn nhiều loại thức ăn cứng mềm khác nhau. Những thức ăn cứng như thịt và vỏ bánh mì sẽ giúp trẻ học nhai.

- Khi trẻ nằm ngửa, hãy đặt tay trên ngực trẻ, đẩy tới đẩy lui, lúc lắc qua lại, nhẹ nhàng, liên tục; và đáp lại bất cứ âm thanh nào trẻ phát ra.

- Tạo cơ hội cho trẻ nói. Chẳng hạn: thay vì đưa cho trẻ thức ăn hay đồ chơi, hãy hỏi để trẻ chọn. Hãy dành thời gian trò chuyện với trẻ và lắng nghe trẻ – và chờ trẻ trả lời.

... về ngôn ngữ dấu / cử chỉ điệu bộ ...

● Khi sử dụng cử chỉ điệu bộ **cùng với ngôn ngữ nói** chúng ta sẽ giúp trẻ dễ hiểu. Điều này rất quan trọng đối với tất cả trẻ bại não, nhất là trong những năm đầu đời. Những năm sau đó, với những trẻ đã hiểu được ngôn ngữ nói dễ dàng, thì không cần thiết phải dùng cử chỉ điệu bộ cùng với ngôn ngữ nói nữa. Với những trẻ có khó khăn khi hiểu ngôn ngữ nói, thì cần tiếp tục dùng ngôn ngữ cử chỉ điệu bộ với trẻ.
● Ngôn ngữ dấu là một phương pháp giao tiếp khác, dễ hơn; trẻ có thể bắt chước dùng để truyền thông tin.
● Cử chỉ điệu bộ có thể trở thành phương tiện giao tiếp chính của trẻ; hoặc trẻ chỉ dùng nó để bổ trợ cho một hệ thống giao tiếp khác. Chẳng hạn, trẻ dùng ngôn ngữ nói là chính, nhưng đồng thời cũng dùng thêm một số cử chỉ điệu bộ.
● Một số trẻ sử dụng cử chỉ điệu bộ thành thạo đến mức có thể dùng mặt và bàn tay để truyền đạt nhiều thông tin chính xác, rõ ràng. Những trẻ khác không tiến bộ đến mức đó, chỉ có thể dùng mặt, cánh tay hoặc toàn bộ cơ thể để truyền đạt những thông tin cơ bản.
● Các nhân tố chính ảnh hưởng đến khả năng của trẻ sử dụng dấu hoặc cử chỉ điệu bộ làm phương tiện giao tiếp chính là: mức độ thiếu chức năng thể chất, mức độ kém năng lực trí tuệ; lượng kích thích trẻ nhận được.
● Không được ép buộc trẻ dùng cử chỉ điệu bộ – nên khuyến khích nếu trẻ tự tạo ra cử chỉ điệu bộ của mình để giao tiếp, để được mọi người trong gia đình hiểu. Các ý kiến tiếp theo về việc phát triển cử chỉ điệu bộ của trẻ sẽ được trình bày ở trang kế tiếp …
● Điều hết sức quan trọng là những người giao tiếp với trẻ đều nên biết và sử dụng cùng những cử chỉ điệu bộ của trẻ – sự lặp lại và nhất quán sẽ rất có ích cho việc học của trẻ.
● Các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày là môi trường tốt nhất để học tập và sử dụng cử chỉ điệu bộ.

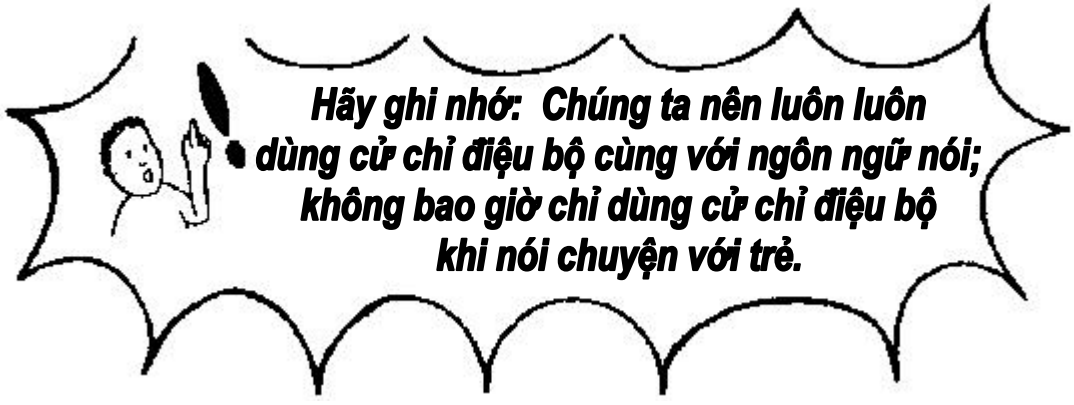

Qui tắc chung là: Luôn luôn dùng cử chỉ điệu bộ khi trò chuyện với trẻ bại não. Điều này không bao giờ có hại, mà trái lại, còn rất có ích cho trẻ.

• Các hoạt động có ích cho việc sử dụng cử chỉ điệu bộ ...

Lưu ý ! **Trước khi bắt đầu giúp trẻ sử dụng cử chỉ điệu bộ, chúng ta phải chắc là trẻ có tư thế vững vàng, thoải mái, an toàn; trên ghế, trong lòng chúng ta, hoặc nơi nào đó.**

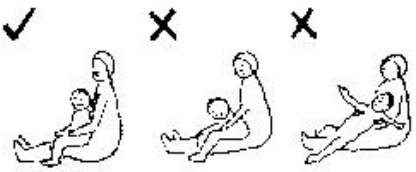

- Gải nhột và thổi lên bàn tay của trẻ, đùa giỡn với các ngón tay của trẻ, cử động hai cánh tay của trẻ.

- Để trẻ cầm và sờ mó nhiều đồ vật khác nhau.

- Khi nói với trẻ về vật gì thì cho trẻ xem vật đó, và làm cử chỉ điệu bộ diễn tả nó. Cầm tay trẻ, giúp trẻ làm cử chỉ điệu bộ mô tả vật đó.

Xin nhắc lại một lần nữa!

*** Khen ngợi và động viên mỗi lần trẻ cố gắng dùng cử chỉ điệu bộ.**

*** Khuyến khích trẻ dùng cử chỉ điệu bộ khi muốn yêu cầu điều gì.**

*** Nhắc nhở mọi người dùng cử chỉ điệu bộ khi giao tiếp với trẻ.**

... lật qua trang kế tiếp để xem thêm nhiều hoạt động nữa ...

... nhiều hoạt động khác giúp trẻ sử dụng cử chỉ điệu bộ ...

- Chơi trò chơi làm cử chỉ điệu bộ tương xứng với vật thật; và sau đó khi trẻ đã quen thì làm cử chỉ điệu bộ tương xứng với hình ảnh.

- Chơi trò luyện trí nhớ: Xếp một dãy đồ vật trước mặt trẻ. Nói tên từng món và giúp trẻ làm cử chỉ điệu bộ mô tả chúng. Bảo trẻ nhìn kỹ và ghi nhớ chúng. Kế đó bảo trẻ nhắm mắt lại; giấu đi một món, rồi bảo trẻ mở mắt ra và làm cử chỉ điệu bộ cho biết món nào mất.

● Chơi trò đoán đồ vật (*với trẻ hiểu tốt ngôn ngữ nói*): Mô tả một vật nhưng không nói tên cho trẻ biết. Trẻ phải dùng cử chỉ điệu bộ cho biết đó là vật gì. Rồi đổi vai. Trẻ nghĩ tới một vật, dùng tay cho biết vật đó được dùng làm gì, và làm cử chỉ điệu bộ tương xứng với nó. Chúng ta đoán đó là gì và nói tên nó ra.

nh ả

ay thấy k
i vì mọi
ợp này, ng

rất ít khi là p
ời nói và cử ch
c trường hợp gi
ng thêm hình ản
ói và cử chỉ điệu b
sử dụng vài hình
ộ hình ảnh để thực h
chính ảnh hưởng đến
ếp chính của trẻ là: mu
hông thể nhận biết và sử
g thiếu kích thích ở những
h cho trẻ dùng để giao tiếp
iểu biết của trẻ. Những hình
o chúng để sử dụng chúng, đ
em các trang 40-45 để biết các

- u quan trọng là những người liên
ững hình ảnh trẻ sử dụng; như thế
ếp để tham gia vào cuộc trò chuyện
trên bảng giao tiếp.
- c hoạt động trong sinh hoạt hàng n
huyến khích trẻ dùng hình ảnh để gia

Nghĩa là chúng ta phải dùng hình ảnh để "nói" với trẻ, phải không?

Không! Chu
với bất kỳ a
chỉ điệu bộ k
và rồi trả lời
hình. Trẻ dùn
chúng ta nhìn

Nếu trẻ ...

- đang dùng ngôn ngữ nói và cử chỉ điệu b
- khó nhận biết và khó hiểu hình ảnh

... hãy suy nghĩ kỹ trước khi tập trung vào ngôn

Làm bảng giao tiếp

Bảng giao tiếp là cái gì vậy?	Đó là cái bảng đơn giản, làm bằng giấy bìa hoặc bằng gỗ, trên có nhiều hình hoặc từ về các nhu cầu hằng ngày của một người cụ thể.
Nó dành cho ai?	Nó dành cho bất kỳ ai không có khả năng giao tiếp đầy đủ bằng ngôn ngữ nói hoặc cử chỉ điệu bộ. Bảng giao tiếp được sử dụng cùng với lời nói và cử chỉ điệu bộ, khi một người tuy có thể trình bày được một số việc, nhưng không thể trình bày tất cả các nhu cầu của họ.
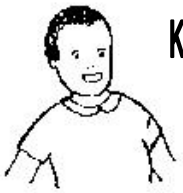 Khi nào dùng nó?	Mọi lúc, mọi nơi! Trẻ nên luôn luôn có nó bên cạnh để sử dụng khi muốn giao tiếp với mọi người xung quanh.
Dùng nó như thế nào?	Trước hết, trẻ phải làm cho người trẻ muốn giao tiếp chú ý. Rồi trẻ chỉ vào hình hoặc từ trên bảng giao tiếp để cho biết nhu cầu của mình. Người kia nên đáp lại ngay; và có thể trò chuyện với trẻ, đặt những câu hỏi trẻ có thể dùng bảng giao tiếp để trả lời. Trong trường hợp này, cái bảng đơn giản trở thành phương tiện giao tiếp!

Hãy ghi nhớ!!!

Trước khi quyết định sử dụng bảng giao tiếp cho trẻ, hãy thảo luận với gia đình và giáo viên của trẻ. Có ủng hộ việc đó, họ mới tích cực làm và sử dụng nó.

Nhất trí! Nào, bây giờ hãy cùng nhau làm bảng giao tiếp!

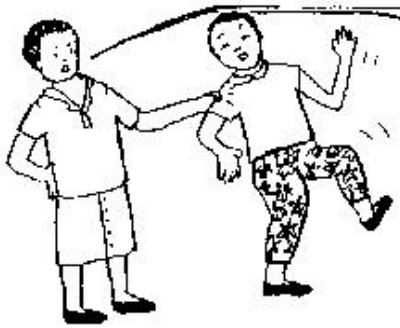

Từ từ đã! Đừng có hấp tấp! Trước khi bắt tay vào làm bảng giao tiếp, chúng ta hãy suy nghĩ về những điều sau đây …

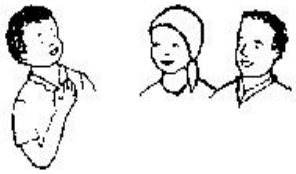

- **Giải thích cho phụ huynh hiểu** việc chúng ta đang làm và lý do chúng ta làm bảng giao tiếp. **Yêu cầu họ** tích cực tham gia với chúng ta.

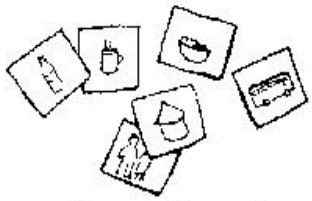

- **Cho trẻ làm quen với hình ảnh** thông qua những hoạt động ở trang 38 và 39.

- Thảo luận với phụ huynh về các nhu cầu, ý nghĩ, ước muốn của trẻ, để từ đó **chọn những hình ảnh thích hợp nhất** cho bảng giao tiếp của trẻ. Hình ảnh trên bảng giao tiếp nên gồm có người, vật, vẻ mặt, hành động, kiểu dáng, cảm xúc; phù hợp với trình độ hiểu biết của trẻ và quen thuộc với trẻ.

Tốt nhất, chúng ta nên chọn những hình vẽ nét đen trắng, rõ ràng và đơn giản để trẻ dễ dàng nhận ra. Hãy xem tiếp ở trang 45.

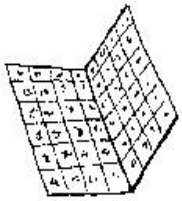

- Tùy khả năng vận động của trẻ mà **sắp xếp hình ảnh sao cho trẻ dễ sử dụng nhất**: để trên khay ở một vị trí thích hợp trên xe lăn, để trong bao mang sau lưng hoặc đeo nơi cổ, v.v. Hãy cùng phụ huynh làm việc này.

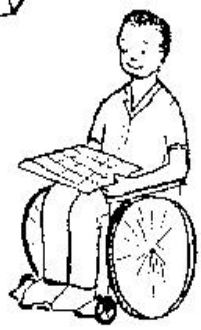

- Chọn phương pháp **dễ nhất và chính xác nhất** cho trẻ chỉ vào hình: chỉ bằng ngón tay, bằng cằm, bằng que mang trên trán hoặc bằng ánh mắt, v.v.

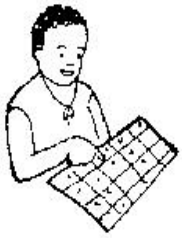

- **Bố trí hình ảnh như thế nào** để trẻ có thể chỉ được và chỉ chính xác, nghĩa là trong tầm với của trẻ và không quá gần nhau.

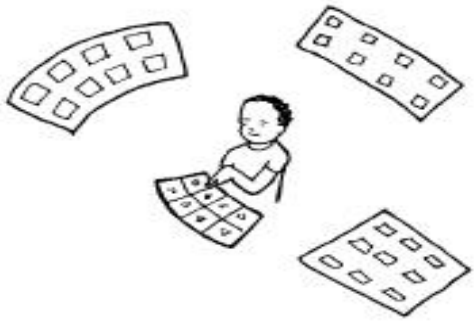

- Xác định **kích thước hình ảnh** dựa trên khả năng thị giác của trẻ. Có thể bắt đầu với hình có kích thước lớn, sau đó dùng hình có kích thước nhỏ hơn khi trẻ đã quen.

- Xác định **số lượng hình ảnh** phù hợp nhất với trẻ. Lúc đầu, nếu có quá nhiều hình trẻ sẽ dễ nhầm lẫn, cho nên chỉ nên dùng vài tấm thôi; dần dần bổ sung thêm khi trẻ đã quen.

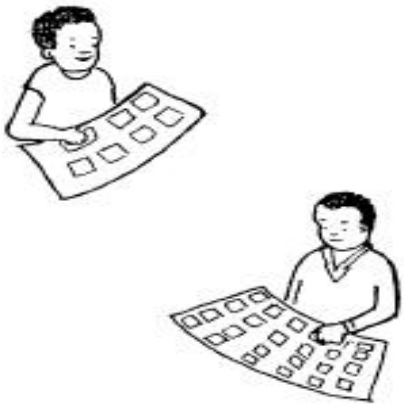

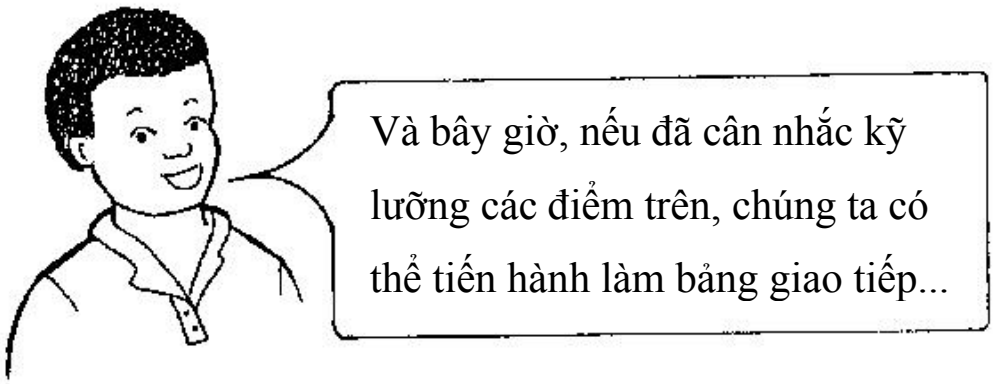

Nào... Hãy bắt đầu!

- Chuẩn bị bảng giao tiếp phù hợp với trẻ: tấm bìa gấp, miếng bìa cứng hoặc khay gỗ, v.v.
- Dán hình ảnh đã chọn lên bảng theo cách sắp xếp phù hợp nhất với trẻ.
- Có thể bọc bảng giao tiếp bằng nhựa trong để dùng được lâu.
- Bảng giao tiếp nên được làm thế nào để có thể thay đổi hoặc bổ sung hình ảnh theo nhu cầu thay đổi của trẻ.
- Đưa bảng giao tiếp cho trẻ và theo dõi để biết chắc là trẻ sử dụng nó để giao tiếp.

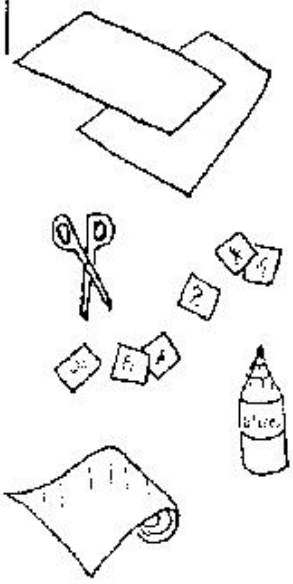

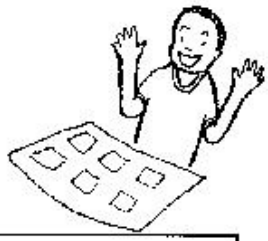

Hãy giao tiếp!

Cả nhà phải biết về bảng giao tiếp của trẻ.

Bảng giao tiếp phải đẹp và bền.

Hãy ghi nhớ ...

Hình ảnh trên bảng giao tiếp phải phù hợp với nhu cầu, hoàn cảnh gia đình và kinh nghiệm của trẻ.

Bảng giao tiếp phải tiện dụng và dễ mang theo bên mình.

Khuyến khích gia đình và người thân trò chuyện với trẻ, để trẻ có cơ hội sử dụng bảng giao tiếp.

Bảng giao tiếp cần được thay đổi thường xuyên để phù hợp với nhu cầu thường xuyên thay đổi của trẻ.

… Hãy xem qua vài loại bảng giao tiếp trẻ bại não thường sử dụng …

Bảo Lâm

Chất

Liên

LƯU Ý...

Với trẻ biết đọc, chúng ta có thể dùng bảng giao tiếp bằng chữ thay vì bằng hình. Cách làm cũng như đã nói ở trên, nhưng thay vì dùng hình ảnh thì chúng ta dùng chữ. Xin xem chi tiết ở trang 46-47 →

Để giúp anh chị làm ngôn ngữ hình ảnh, dưới đây là một bộ hình ảnh đơn giản để anh chị sao chép lại hoặc dùng thế nào tùy ý. Anh chị có thể dùng những hình ảnh này làm bộ hình bọc nhựa dẻo hoặc làm bảng giao tiếp cho trẻ. Ngoài ra, anh chị cũng có thể tự vẽ hình thể hiện các nhu cầu của trẻ.

Đừng ngại vẽ ...

Chúng ta chỉ cần những hình ảnh đơn giản ...

Mọi người đều là họa sĩ tiềm năng!

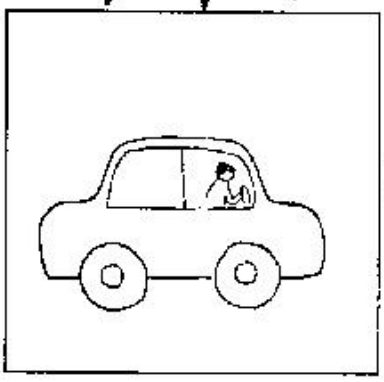

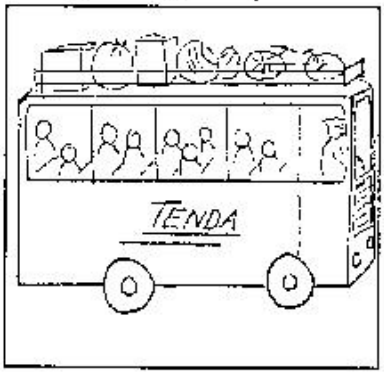

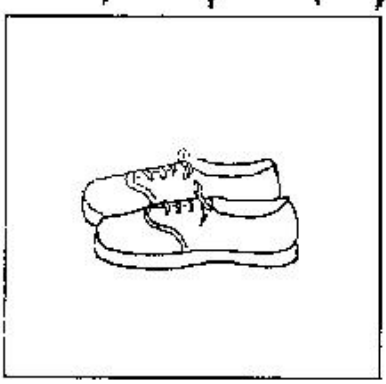

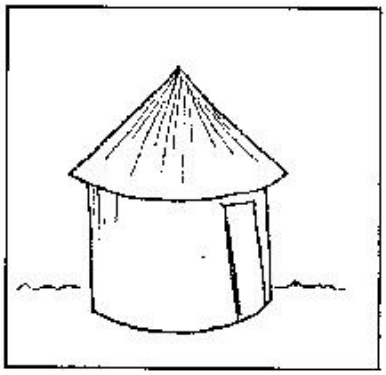

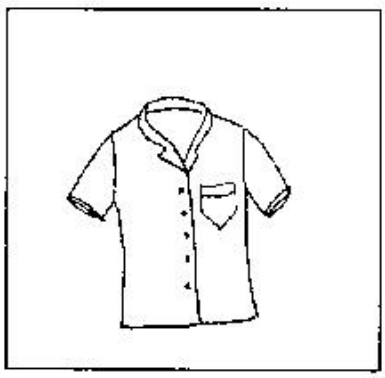

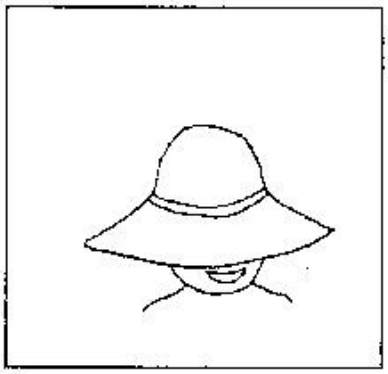

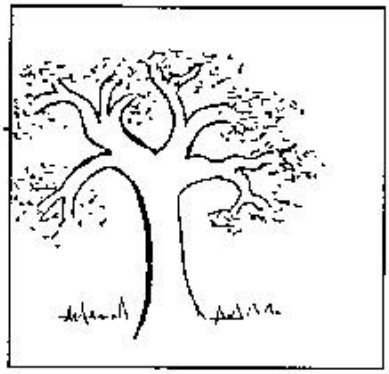

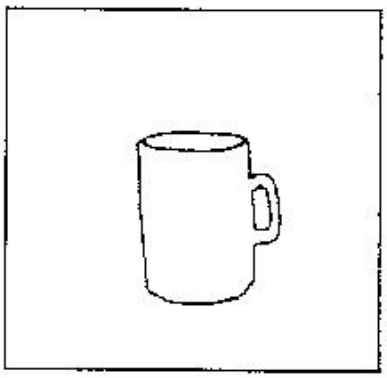

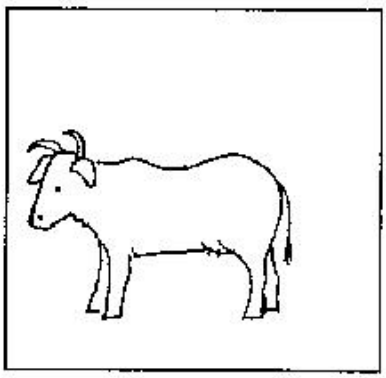

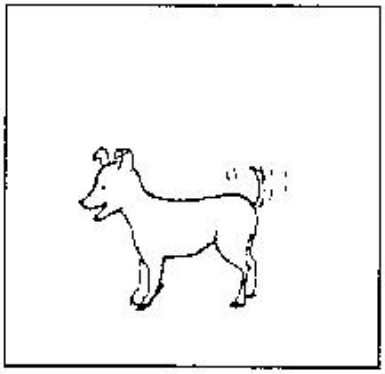

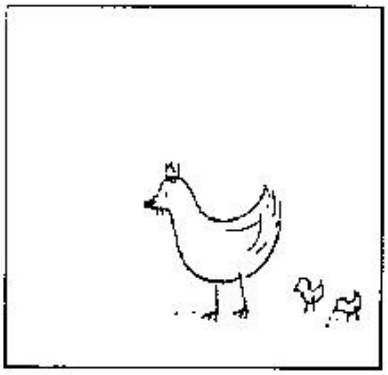

Dùng ngôn ngữ viết để giao tiếp

- Như chúng ta đã nói ở trên, một số trẻ bại não có thể học sử dụng ngôn ngữ viết để giao tiếp.
- Những trẻ này có thể bắt đầu sử dụng bảng giao tiếp gồm hình ảnh và chữ viết, rồi sau đó sẽ dùng bảng giao tiếp chỉ gồm chữ viết.
- Cách làm bảng giao tiếp bằng chữ viết cũng giống như cách làm bảng giao tiếp bằng hình ảnh, nhưng thay vì dùng hình ảnh thì chúng ta dùng chữ viết.
- Lật lại các trang 40 – 44 để xem lại cách làm bảng giao tiếp.
- Để giao tiếp bằng ngôn ngữ viết, trẻ phải biết đọc.
- Dưới đây là một số hoạt động giúp trẻ học đọc chữ.

- **Bắt cặp chữ với hình ảnh**

Lấy ra hai tấm hình của hai vật quen thuộc đặt trước mặt trẻ. Viết tên của hai vật đó lên hai tờ giấy, rồi đặt chúng dưới tấm hình tương xứng với chúng. Để trẻ quan sát chúng. Nói chuyện về chúng. Xáo trộn vị trí hai tờ giấy. Trẻ phải ráng nhớ chữ viết nào tương xứng với hình ảnh nào để xếp lại cho đúng . Khi trẻ đã nhận ra chính xác các từ này thì cho trẻ chơi với hai hình và hai từ khác. Dần dần tăng độ khó của trò chơi bằng cách tăng số lượng hình và chữ.

- **Bắt cặp chữ với chữ**

Viết các chữ cái lên bìa cứng, mỗi chữ cái một tấm bìa.

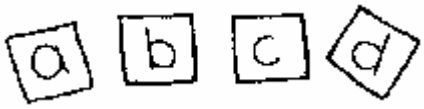

Viết một chữ cái lên một tờ giấy, rồi yêu cầu trẻ chọn tấm bìa có chữ cái giống chữ cái đó.

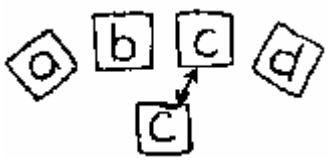

Viết một từ lên tờ giấy, đưa trẻ một tấm bìa chữ cái, và yêu cầu trẻ tìm ra chữ cái đó trong từ viết trên tờ giấy.

● Dán nhãn lên các vật dụng trong nhà:

Làm nhãn tên các vật dụng trong nhà. Dán nhãn lên các vật dụng, rồi nói với trẻ về từng món vật dụng. Trò chơi: đưa cho trẻ một tờ giấy có viết tên vật dụng, trẻ sẽ đi quanh nhà để tìm ra tờ nhãn có từ giống với chữ viết trên tờ giấy.

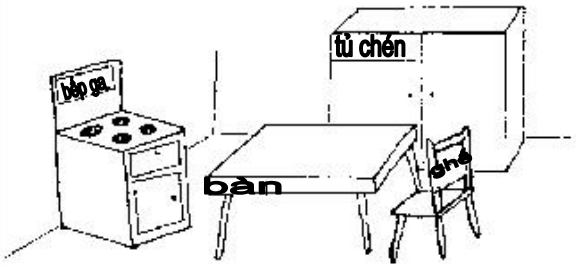

● Bắt cặp từ với hình ảnh:

Lấy ra một bộ hình và bộ nhãn của nó. Cùng trẻ lần lượt xem qua hết bộ hình; nhắc lại nhãn nào là của hình nào. Rồi úp hết hình và nhãn lên mặt bàn; hình một bên, nhãn một bên. Lần lượt mỗi người lật lên một tấm hình và một tờ nhãn; nếu chúng là của nhau thì được giữ lại, nếu không thì úp chúng trở lại mặt bàn.

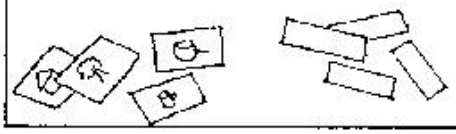

● Ráp từ:

Giúp trẻ học nhiều từ hơn và bắt đầu ráp từ lại với nhau bằng cách bắt cặp các nhóm hình với các nhóm từ

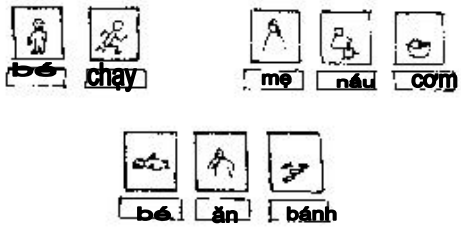

● Bắt cặp từ với từ:

Làm 2 bộ thẻ từ giống hệt nhau.

Bày một bộ thẻ ra trên bàn. Lấy một thẻ của bộ kia ra và yêu cầu trẻ cho biết nó giống với thẻ nào trên bàn.

Trò chơi "đôi": Úp hết các thẻ trên mặt bàn; trộn thẻ. Mỗi người lần lượt lấy lên hai thẻ, nếu giống nhau thì giữ lại, nếu khác nhau thì úp lại xuống bàn.

● Bao đồ vật với những từ tương xứng:

Chọn một số đồ vật quen thuộc. Làm một bộ nhãn cho chúng. Bỏ đồ vật vào bao; bày nhãn lên bàn. Trẻ thò tay vào bao, lấy ra một vật, và tìm nhãn có ghi tên vật đó.

Ngoài những hoạt động trên, có thể sử dụng những hoạt động ở trang 38 và 39; nhưng dùng chữ viết thay cho hình ảnh.

Cũng có thể hỏi ý kiến các giáo viên nhà trẻ, mẫu giáo để biết thêm cách dạy trẻ đọc.

Để quyết định chọn phương pháp giao tiếp thích hợp nhất cho trẻ, hãy suy nghĩ những điều sau đây:

! Chúng ta có bổn phận giúp trẻ bại não phát triển các phương tiện giao tiếp, càng sớm càng tốt. Anh chị đã làm hết sức mình chưa?

Các điều cần nhớ về giao tiếp 'tổng lực"

- Điều quan trọng là giúp trẻ phát triển một số phương tiện giao tiếp càng sớm càng tốt.
- Một số trẻ bại não không thể phát triển ngôn ngữ nói được, nhưng tất cả đều có thể học để biết giao tiếp bằng một cách nào đó.
- Các phương pháp khác nhau đòi hỏi trẻ sử dụng những kỹ năng khác nhau – chúng ta có trách nhiệm phát hiện khả năng của trẻ để chọn phương pháp giao tiếp thích hợp nhất cho trẻ.
- Ngoài ngôn ngữ nói, chúng ta có thể dùng cử chỉ điệu bộ, hình ảnh và chữ viết để giao tiếp có hiệu quả.
- Khi trẻ bại não còn nhỏ, chúng ta nên giao tiếp với trẻ bằng tất cả các phương tiện; và khuyến khích trẻ giao tiếp với chúng ta theo cách của trẻ.
- Khi lớn lên, trẻ có thể sử dụng một phương pháp giao tiếp chính, hoặc có thể sử dụng phương pháp giao tiếp kết hợp.
- Khi lớn lên, trẻ có thể chuyển từ phương pháp giao tiếp này sang phương pháp giao tiếp khác. Chúng ta phải linh động và sẵn sàng thay đổi phương pháp của chúng ta phù hợp với nhu cầu của trẻ.
- Dù trẻ dùng phương pháp giao tiếp nào, chúng ta cũng phải làm cho phương pháp đó trở nên thiết thực và có ích với trẻ.
- Việc sử dụng các phương pháp giao tiếp khác, chứ không chỉ sử dụng ngôn ngữ nói, có thể thực sự giúp trẻ phát triển ngôn ngữ nói.
- Trước khi quyết định chọn phương pháp giao tiếp chính cho trẻ, chúng ta phải tự hỏi: tại sao chúng ta chọn nó, và chúng ta đã biết cách dạy nó cho trẻ và cho phụ huynh chưa.
- Gia đình của trẻ phải tham gia tích cực vào mọi nổ lực giúp trẻ giao tiếp.

ĂN UỐNG VÀ DINH DƯỠNG

Dinh dưỡng đúng rất cần cho sự phát triển của trẻ em. Dinh dưỡng sai có thể làm chậm quá trình phát triển thể chất và trí tuệ của trẻ. Trẻ bại não thường khó ăn uống, các cháu rất dễ bị suy dinh dưỡng. Vì vậy, khi giúp các cháu, chúng ta không thể bỏ qua việc ăn uống và dinh dưỡng. Ở những trang kế tiếp chúng ta sẽ tìm hiểu về dinh dưỡng và cách giúp trẻ ăn uống …

Chuyện của một người mẹ

Cháu Công 11 tháng tuổi. Cháu bị bại não. Mới đây, mẹ cháu (cô Mai) đưa cháu đến trung tâm phục hồi chức năng vì lo lắng về sự phát triển của cháu. Cụ thể là cô thấy rất khó cho cháu ăn uống. Sau đây là chuyện của cô:

"Tôi đến trung tâm phục hồi chức năng vì gặp khó khăn khi cho cháu ăn uống. Cách duy nhất tôi biết là đặt cháu nằm ngữa khi cho cháu uống sữa, ăn cháo. Tôi không cho cháu ăn thức ăn cứng vì cháu không biết nhai. Ngoài ra, một khó khăn khác là lưỡi của cháu luôn luôn đẩy thức ăn ra.

Từ khi đến trung tâm phục hồi chức năng, tôi đã biết cách cho cháu ăn tốt hơn. Ở đấy, người ta dạy tôi cách bế cháu – vai và tay của cháu đưa ra phía trước, thân mình của cháu có tư thế thoải mái.

Tôi giúp cháu học nhai bằng cách để bánh mì vào giữa hai hàm răng của cháu, ở một góc miệng. Bây giờ, tôi có thể nhìn thấy lưỡi của cháu di chuyển từ bên này sang bên kia; cháu không gặp khó khăn gì khi ăn cơm nhão hay bánh mì.

Về việc lưỡi của cháu đẩy thức ăn ra, tôi giải quyết bằng cách đè muỗng lên lưỡi của cháu khi đút thức ăn cho cháu.

Trước khi đến Trung tâm, tôi thực sự không nghĩ là có sự liên quan giữa ăn uống và phát triển lời nói. Nhưng từ khi cháu ăn tốt hơn, tôi thấy cháu cũng nói bập bẹ nhiều hơn. Khi giúp cháu ăn, đồng thời tôi cũng giúp cháu nói."

... về ăn uống trị liệu ...

Mục đích của ăn uống trị liệu ở trẻ em là gì?	● Giúp trẻ biết tự ăn uống. ● Đối với những trẻ không thể tự ăn uống, thì mục đích là làm cho việc ăn uống trở nên dễ dàng hơn, thú vị hơn cho cả trẻ và người chăm sóc trẻ.
Khi nào chúng ta bắt tay vào?	● Càng sớm càng tốt sau khi phát hiện vấn đề!
Tại sao lại phải làm sớm thế?	● Bởi vì trẻ cần ăn uống để sống sót và phát triển. ● Bởi vì sự tương tác chủ yếu giữa mẹ và con xuất hiện ngay khi mẹ bắt đầu cho con ăn uống. ● Bởi vì nếu chúng ta dạy trẻ ăn uống đúng cách ngay từ đầu, trẻ sẽ có khả năng kiểm soát tốt việc ăn uống và nói năng trong những năm sau đó. Hãy nhớ là rất khó thay đổi thói quen khi trẻ đã lớn!
Chúng ta làm việc đó **như thế nào?**	● Bằng cách chỉ dẫn và giải thích cặn kẻ cho phụ huynh / người chăm sóc cách giúp đỡ trẻ. ● Bằng cách thực hành các chỉ dẫn đó trong khoảng thời gian giữa các bữa ăn, cho tới khi phụ huynh / người chăm sóc và trẻ thành thạo các kỹ năng đó và có thể ứng dụng chúng trong các bữa ăn mà không gặp chút rắc rối nào.
Khi nào có thể bắt đầu?	● Bắt đầu ngay. Hãy sử dụng thông tin ở những trang kế tiếp cùng với kiến thức chúng ta đã biết để ráng giúp đỡ những trẻ gặp khó khăn về ăn uống.

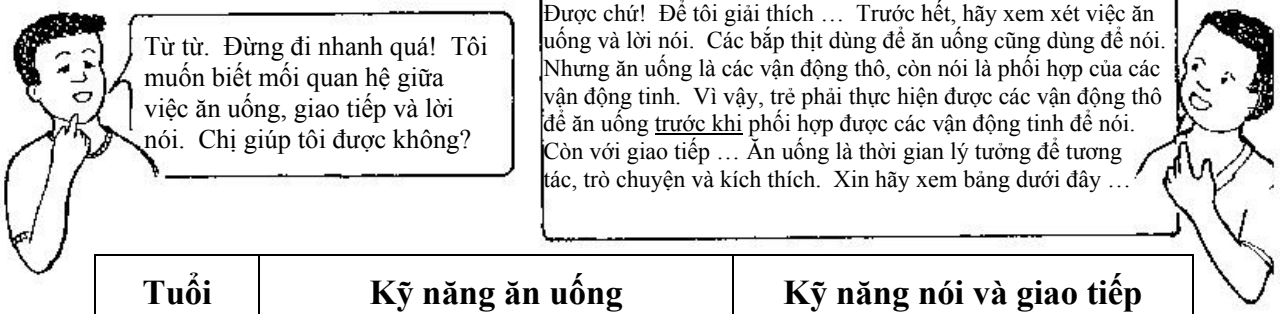

Tuổi	Kỹ năng ăn uống	Kỹ năng nói và giao tiếp
0-6 tháng	● Bú tốt. ● Lưỡi cử động tới, lui. ● Hai má tích cực hoạt động.	● Khóc la. ● Yên lặng khi có người trò chuyện.
3-4 tháng	● Bắt đầu ăn bằng muỗng. ● Bắt đầu ăn cháo. ● Đưa tay và đồ vật vào miệng. ● Môi và lưỡi quen dần với các loại thức ăn cứng, mềm khác nhau.	● Phát âm các nguyên âm, ví dụ "a,a,a", "e,e,e". ● Nhìn mẹ khi mẹ cho ăn uống. ● Cho mẹ biết khi muốn ăn nữa, hay thôi.
6-7 tháng	● Bắt đầu biết nhai. ● Lưỡi cử động lên, xuống. ● Môi bao kín cái muỗng. ● Bắt đầu uống bằng ly.	● Bắt đầu bập bẹ – p, b, m, k, g, d. ● Muốn đóng vai trò tích cực trong việc ăn uống. ● Tương tác tốt với mẹ khi ăn uống.
8-9 tháng	● Ăn cháo đặc nấu với rau củ, thịt cắt miếng. ● Đưa lưỡi qua lại khi nhai. ● Đưa thức ăn lên miệng khi thức ăn được đặt vào tay. ● Đặt tay lên ly khi uống.	● Gia tăng số âm bập bẹ. ● Bắt chước âm thanh. ● Đóng vai trò tích khi ăn uống. ● Biểu lộ rõ ràng ý thích và không thích.
12 tháng	● Nhai cục cơm nhão. ● Nuốt với hai môi khép kín. ● Bắt đầu cầm và dùng muỗng. ● Không đưa dồ vật, chỉ đưa thức ăn vào miệng.	● Bắt chước âm thanh chính xác hơn. ● Dùng vài âm hoặc từ nhận ra được.
18 tháng	● Nhai thịt dễ dàng. ● Nhai và nuốt với hai môi khép thật kín. ● Tự ăn bằng muỗng. ● Uống giỏi bằng ly.	● Dùng nhiều hơn các từ nhận ra được. ● Bắt chước các cụm từ ngắn. ● Thích trò chuyện.
2-3 tuổi	● Uống giỏi với hai môi khép kín. ● Ăn và nhai được hầu hết thức ăn. ● Tự ăn một mình.	● Sử dụng các từ nhận ra được. ● Ghép từ thành câu ngắn. ● Một số âm lời nói vẫn còn chưa chuẩn.

… và bây giờ hãy xem cách giúp trẻ khó ăn uống. Việc đầu tiên chúng ta cần quan tâm là **<u>tư thế</u>** của trẻ …

<u>Tư thế</u>

"Kiểm soát môi thông qua việc kiểm soát hông!" Có thể anh chị đã nghe qua câu này, và thắc mắc về ý nghĩa của nó. Nào, chúng ta hãy xem …

- Chúng ta không thể chỉ kiểm soát miệng riêng biệt. Chúng ta cần để ý đến toàn bộ cơ thể.
- Nếu kiểm soát tốt các bộ phận khác của cơ thể, thì trẻ sẽ kiểm soát miệng tốt hơn.
- Để giúp trẻ kiểm soát tốt các bộ phận của cơ thể, chúng ta phải cải thiện tư thế của trẻ. Tư thế tốt sẽ giúp trẻ kiểm soát tốt tay chân, việc thở vào thở ra, việc nuốt và miệng của trẻ.

Đó là lý do phải xem xét tư thế trước khi xem xét các lĩnh vực khác. **Nhưng hãy nhớ:**

- Đừng bất ngờ thay đổi tư thế của trẻ. Hãy để trẻ điều chỉnh từ từ.
- Hãy chờ đến khi trẻ và mẹ đã thoải mái với tư thế mới, chúng ta sẽ giới thiệu kỹ thuật mới.

Anh chị biết được bao nhiêu về tư thế? Dưới đây là một câu đố nhỏ: trong từng cặp hình dưới đây, hãy chọn tư thế tốt nhất khi cho trẻ ăn – a hay b.

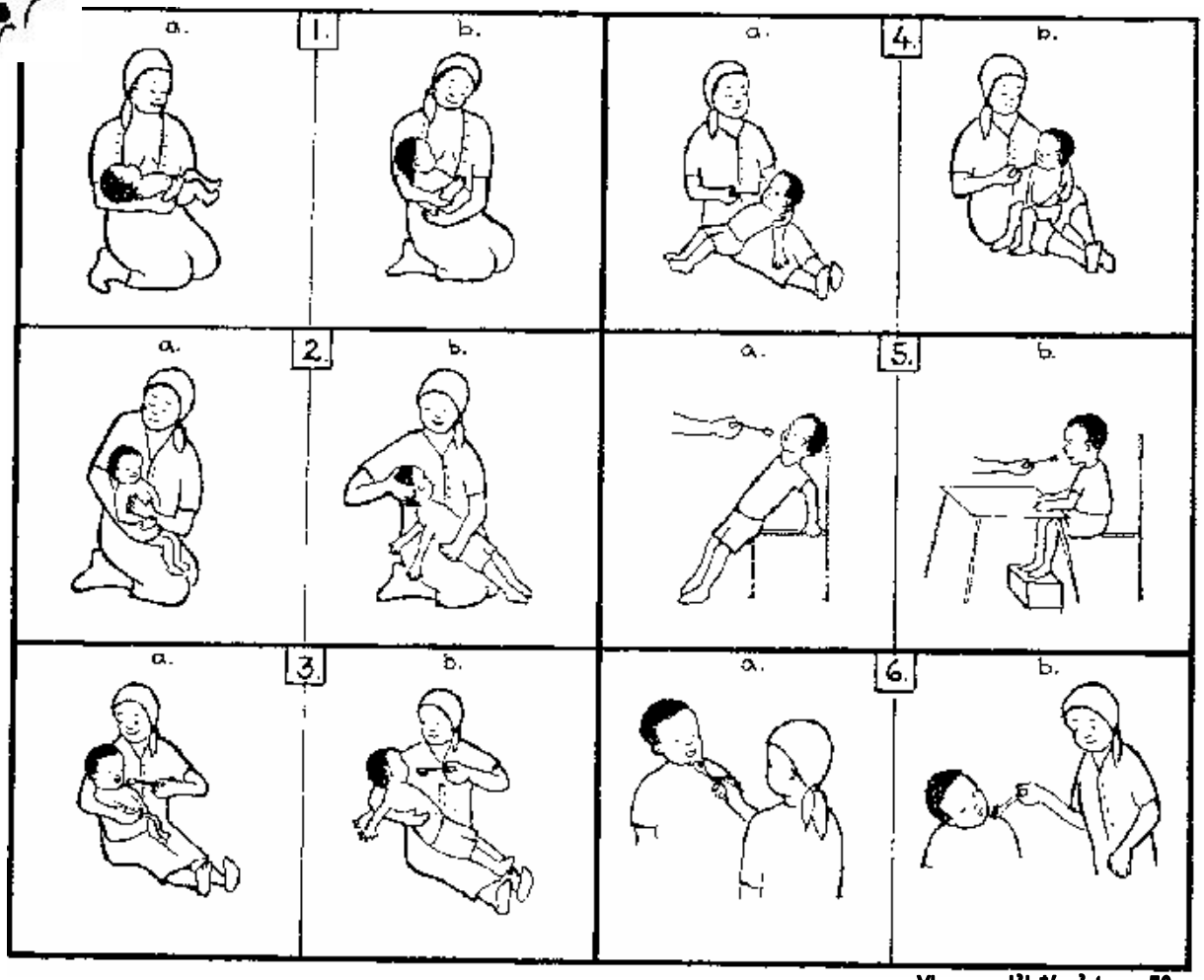

Xin xem giải đáp ở trang 56 ...

Dinh Dưỡng

Trẻ khuyết tật thường dễ bị suy dinh dưỡng hơn trẻ khác.
Dưới đây là một số kiến thức về dinh dưỡng:

0 - 6 tháng

- Sữa mẹ tốt nhất cho trẻ sơ sinh.

Vì sữa mẹ:
- Sạch sẽ
- Bổ dưỡng
- Bảo vệ trẻ khỏi bị nhiễm trùng

Sữa bột không tốt bằng sữa mẹ.

Hãy nhớ: Sữa mẹ tốt nhất.

- Nếu trẻ bú khó, mẹ nên nặn sữa ra ly, và đút trẻ uống bằng muỗng.

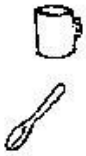

- Không dùng chai sữa. Chai sữa thường là nguồn lây bệnh.

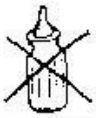

trên 6 tháng

- Tiếp tục cho trẻ bú mẹ, và bắt đầu dùng một số thức ăn khác như trái cây, đậu (*nấu, tách vỏ, nghiền*), bơ đậu phộng, trứng, cháo.

- Dạ dày nhỏ đòi ăn liên miên! Hãy cho trẻ dưới 1 tuổi ăn ít nhất 5 lần mỗi ngày.

- Dù trẻ khó ăn thức ăn cứng, cũng đừng chỉ cho trẻ bú mẹ. Hãy nghiền các loại thức ăn khác nấu cháo dinh dưỡng cho trẻ.

- Lúc 1 tuổi, trẻ nên ăn cùng các loại thức ăn với gia đình, nhưng được nghiền nhuyễn.

Kiến thức về thực phẩm dinh dưỡng

Chúng ta đã nói rằng trẻ ăn khó có nguy cơ bị suy dinh dưỡng. Sau đây là một số hiểu biết về thực phẩm dinh dưỡng có thể giúp các cháu:

Trẻ khuyết tật cần ăn đủ chất. Không nên để trẻ trở nên thừa cân vì ăn quá nhiều chất ngọt và chất béo. Thừa cân làm trẻ khó cử động, vì thế …

đừng để trẻ khuyết tật thừa cân!

Nói thêm về dinh dưỡng ...

Cấu trúc (hình thức, độ cứng mềm)

Trẻ cần làm quen với nhiều loại cấu trúc thực phẩm khác nhau từ sớm, nếu không, miệng trẻ sẽ trở nên quá nhạy cảm, không thể chấp nhận các loại thực phẩm khác. Cũng vậy, để học nhai, trẻ cần thử qua nhiều loại cấu trúc thực phẩm khác nhau. Mỗi ngày, trẻ cần tất cả những thứ sau đây, mỗi thứ một ít.

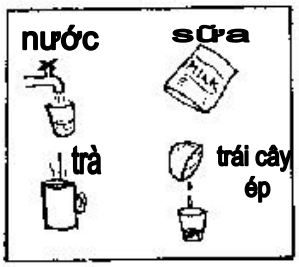

Xem lại trang 55 về thực phẩm dinh dưỡng.

Hy vọng là những thông tin này sẽ giúp anh chị cải thiện các kỹ năng ăn uống của trẻ, và góp ý với phụ huynh về những thực phẩm giàu dinh dưỡng nhất cho trẻ.

Anh chị có thể làm mẫu các tư thế ăn uống cho phụ huynh xem: nằm sấp, nằm ngữa, ngồi thẳng, ngữa đầu ra sau, v.v. Thảo luận về từng tư thế.

Giải đáp các câu đố về "Tư thế"

1.b.

Được bế thẳng người, trẻ sẽ dễ khép kín môi và dễ nuốt hơn. Sẽ rất khó nuốt nếu để đầu bật ngữa ra sau.

2.a.

Đừng cố đẩy đầu trẻ tới trước. Một tay bế trẻ, giữ hai tay của trẻ ở trước thân; đầu của trẻ tựa vào chỗ cong của cánh tay. Tay kia đè mạnh lên xương ức của trẻ.

3.a.

Đỡ đầu của trẻ tựa ở chỗ cong của cánh tay. Giữ chặt hai cánh tay của trẻ ở trước thân. Làm như vậy và đẻ lên xương ức của trẻ sẽ làm trẻ bớt duỗi thân.

4.b.

Đỡ trẻ bằng chân của chúng ta, để trẻ có tư thế đúng, thẳng, với hông và gối gập.

5.b.

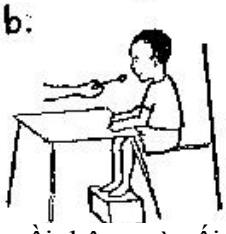

Khi ngồi, hông và gối của trẻ nên gập 90^0. Hai cánh tay đặt phía trước, tựa trên bàn. Hai bàn chân đặt vững vàng trên sàn nhà hay đồ gác chân.

6.a.

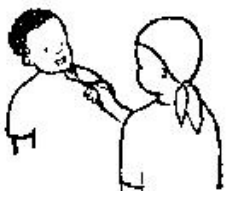

Đút ăn cho trẻ từ phía trước, muỗng đưa vào hơi thấp một chút. Đầu của trẻ phải thẳng. Như thế trẻ sẽ ăn và nuốt dễ dàng hơn.

NHỮNG ĐIỀU QUAN TRỌNG CẦN GHI NHỚ VỀ ĂN UỐNG VÀ DINH DƯỠNG

- Vì thường gặp khó khăn khi ăn uống, nên trẻ bại não có nguy cơ bị suy dinh dưỡng. Phụ huynh cần được góp ý về cách dinh dưỡng tốt nhất cho trẻ.

- Góp ý cho phụ huynh về ăn uống và dinh dưỡng là phần quan trọng trong những nỗ lực của chúng ta giúp trẻ bại não.

- Trẻ bại não gặp khó khăn trong việc ăn uống bởi vì các cháu kém kiểm soát các bắp thịt.

- Các thực đơn đúng cần thiết cả cho việc sống còn của trẻ và phát triển lời nói sau này.

- Các bắp thịt dùng để ăn cũng là các bắp thịt dùng để nói; cho nên bằng cách cải thiện thực đơn của trẻ chúng ta sẽ giúp trẻ phát triển lời nói.

- Bằng cách đặt trẻ bại não ở tư thế đúng, chúng ta có thể giúp trẻ làm chủ được tất cả các cử động của cơ thể, kể cả cử động của miệng. Tìm ra tư thế thích hợp là bước đầu tiên trong việc giúp trẻ ăn uống.

NGƯỜI BẠI NÃO LÊN TIẾNG

Ông Minh nói "Tôi thấy tự hào là người khuyết tật."

Ông Minh là luật sư đang làm việc ở Tp. Hồ Chí Minh. Ông bị bại não. Ông di chuyển bằng xe lăn. Ông viết bằng máy vi tính. Lời nói của ông khó hiểu. Ông nói giao tiếp là năng lực kém nhất ở ông. Đầu tiên, ông học ở trường chuyên biệt, nhưng từ năm 8 tuổi ông học ở trường bình thường, và sau đó học luật ở Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

"Tôi bị bại não từ khi mới ra đời. Lúc đó, rất ít người biết về bệnh này, cả ở nước ngoài. Ở trường chuyên biệt, tôi là một trong những người có thể chất phát triển khá tốt, và điều đó dạy tôi hài lòng với những năng lực tôi có. Tôi chưa từng thất vọng vì năng lực của mình. Tôi nghĩ mọi người phải thể hiện tốt nhất bản thân của mình. Không ai có thể chất hoặc tinh thần hoàn hảo tuyệt đối. Nếu tất cả chúng ta đều ghen tị với người hàng xóm của mình về những gì họ có thể làm mà chúng ta không thể làm, thì thế giới sẽ tệ hơn rất nhiều so với thực tế hiện giờ.

Thực ra, tôi cảm thấy tự hào là người 'khuyết tật'. Hầu hết người 'bình thường' có cuộc sống đơn điệu – họ thức dậy và biết chính xác việc gì sẽ xảy ra trong ngày. Còn những người khuyết tật chúng tôi thức dậy mà không bao giờ biết sẽ phải đương đầu với trở ngại mới nào. Liệu chúng tôi có ăn mặc chỉnh chu không? Chúng tôi có đi từ A tới B được không? Người khác có hiểu chúng tôi nói gì không? Chính là bằng cách đối mặt với những thách thức mà con người hiểu được ý nghĩa thực sự của cuộc sống. Tôi cảm thấy người khuyết tật chúng tôi có sự hiểu biết đặc biệt, và điều này làm chúng tôi tự hào và may mắn. Thậm chí nếu chúng tôi không tìm được việc làm tốt, hoặc không được mọi người biết đến, chúng tôi vẫn làm được những việc lớn mỗi ngày trong cuộc sống riêng, bằng cách vượt qua những thách thức đối mặt với chúng tôi."

NHỮNG ĐIỀU QUAN TRỌNG CẦN NHỚ VỀ CHỨNG BẠI NÃO

- Bại não ảnh hưởng tới phần não điều khiển cử động của bắp thịt. Điều này thường có nghĩa là tất cả các bắp thịt của cơ thể đều bị ảnh hưởng, kể cả các bắp thịt dùng để ăn và nói.

- Nhiều trẻ bại não chỉ bị tổn hại trung tâm não điều khiển bắp thịt nên trí thông minh và sự hiểu biết không bị ảnh hưởng.

- Một số trẻ bại não khác bị tổn hại cả ở những trung tâm khác của não ngoài trung tâm điều khiển bắp thịt, vì thế trí thông minh, sự hiểu biết, thính giác và thị giác có thể cũng bị ảnh hưởng.

- Không có cách điều trị chứng bại não, nhưng có nhiều cách giúp trẻ bại não cải thiện chất lượng cuộc sống.

- Trẻ bại não có thể cần dùng một phương tiện giao tiếp khác để hỗ trợ ngôn ngữ nói, hoặc thay thế ngôn ngữ nói. Trẻ có thể dùng ngôn ngữ cử chỉ điệu bộ, ngôn ngữ hình ảnh, hoặc kết hợp cả ba phương pháp.

- Chúng ta cần suy nghĩ cặn kẻ trước khi chọn phương pháp giao tiếp cho trẻ.

- Một số bắp thịt dùng để ăn cũng được dùng để nói, vì thế, bằng cách cải thiện các thực đơn của trẻ chúng ta cũng giúp trẻ phát triển khả năng nói. Giúp trẻ ăn uống là phần quan trọng trong công việc của chúng ta.

- Khi giúp trẻ bại não, chúng ta cần xem xét mọi khía cạnh phát triển của trẻ – cử động, tư thế, việc ăn uống, việc giao tiếp và cuộc sống của trẻ, càng chi tiết càng tốt, xem trẻ như một cá thể độc lập gắn bó với xã hội.

GIÁO ÁN

Ở những trang kế tiếp, chúng ta sẽ xem xét 2 giáo án sau đây:

● Chứng bại não ảnh hưởng thế nào lên các bắp thịt.

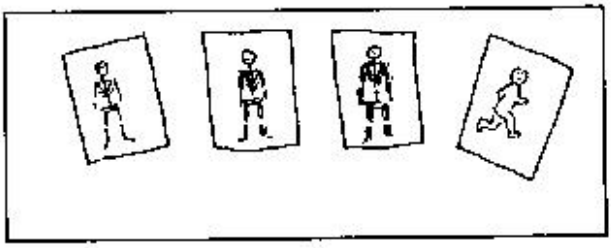

● Cách làm bảng giao tiếp.

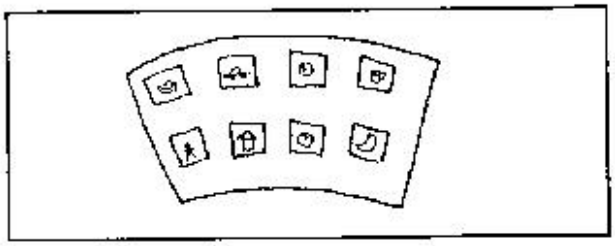

Chứng bại não ảnh hưởng thế nào lên các bắp thịt.

Đây là bộ tranh minh họa các cử động của các bắp thịt, và chứng bại não ảnh hưởng trên những cử động đó như thế nào. Chúng ta có thể dùng bộ tranh này để dạy cho phụ huynh, nhân viên y tế và những người muốn biết thêm về chứng bại não. Bộ tranh này giải thích rõ ràng tại sao chứng bại não ảnh hưởng đến các cử động của con người (*xem lại trang 7*).

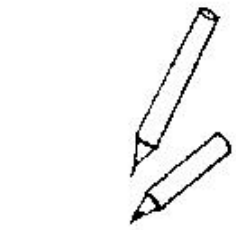

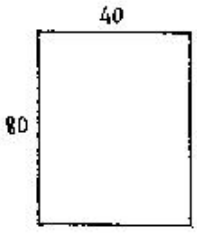

Chúng ta cần có: kéo, giấy bìa / giấy, viết màu.

Để làm bộ tranh:

- Cắt ra 8 tấm bìa, mỗi tấm có kích thước 80 cm X 40 cm, đánh số từ 1 đến 8.

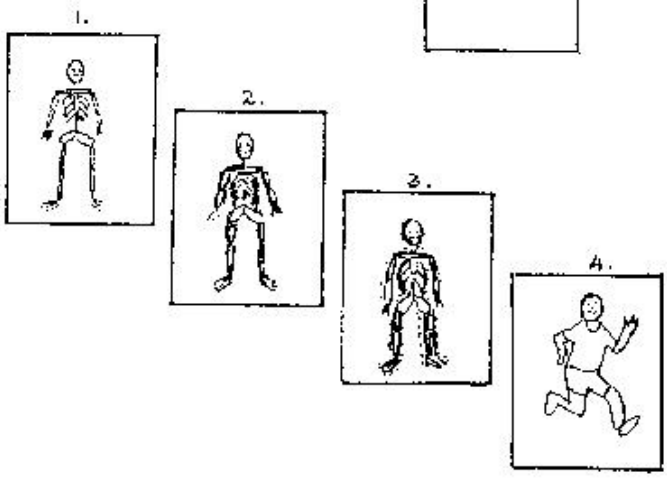

- Trên các tấm 1 – 4, vẽ hình cơ thể con người **không** bị ảnh hưởng của chứng bại não.
  - Tấm 1 – bộ xương.
  - Tấm 2 – bộ xương với các bắp thịt gắn vào chúng.
  - Tấm 3 – bộ xương, bắp thịt và các dây thần kinh.
  - Tấm 4 – hình người cử động dễ dàng, uyển chuyển.

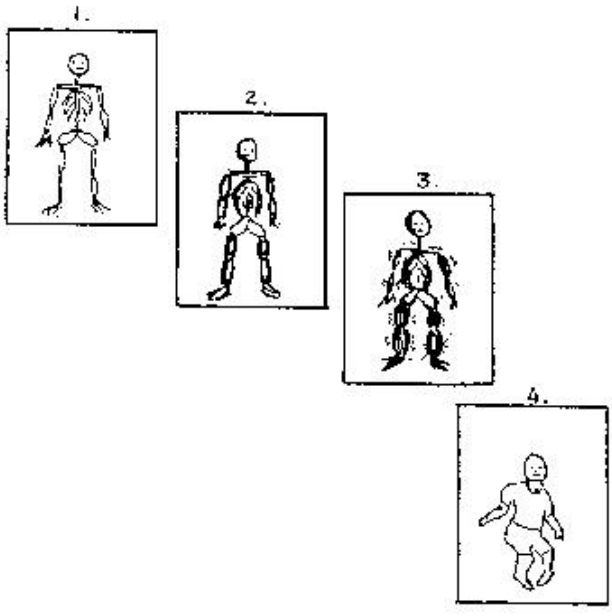

- Trên các tấm 5 – 8, vẽ hình người **bị** bại não:
  - Tấm 5 – bộ xương
  - Tấm 6 – bộ xương với các bắp thịt gắn vào chúng.
  - Tấm 7 – bộ xương, các bắp thịt và các dây thần kinh không truyền tín hiệu chính xác.
  - Tấm 8 – hình người không thể cử động theo ý muốn.

Trước khi sử dụng các đồ dùng dạy học này, các anh chị phải chắc là mình đã hiểu rõ ảnh hưởng của chứng bại não lên các cử động của bắp thịt (*hãy xem lại trang 7*).

Sử dụng đồ dùng dạy học này:

- Lần lượt điểm qua các bức tranh 1-4, từng bức một, giải thích rõ ràng cách một người thường cử động các bắp thịt.
- Lần lượt điểm qua các bức tranh 5-8, từng bức một, giải thích rõ ràng tại sao ở trẻ bại não trung tâm não điều khiển các bắp thịt bị tổn hại và truyền thông tin sai lệch đến các bắp thịt.

Sau khi đã trình bày xong, trình bày ngắn gọn lại một lần nữa, và trả lời các câu hỏi của học viên. Nhấn mạnh rằng không phải xương hoặc bắp thịt hoặc dây thần kinh, mà chính là trung tâm não điều khiển bắp thịt bị tổn hại. Nghĩa là, nếu trẻ bại não nói khó thì không phải là do lưỡi của cháu bị dính, mà là bởi vì trung tâm não điều khiển bắp thịt đã gởi thông tin sai lạc đến lưỡi và môi.

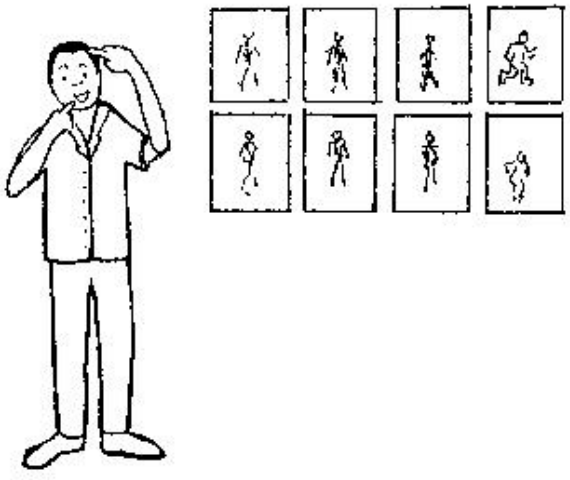

Làm bảng giao tiếp

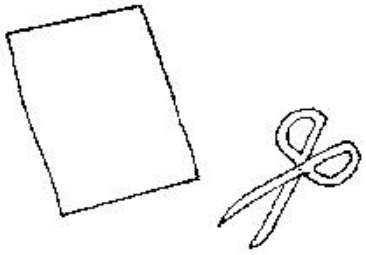

Phần này hướng dẫn cách làm bảng giao tiếp phù hợp và có ích cho trẻ chỉcó khả năng giao tiếp bằng ngôn ngữ hình ảnh. Có thể dạy cho phụ huynh, nhân viên y tế và những người quan tâm đến việc làm bảng giao tiếp. Mục đích là giải thích rõ ràng tất cả những yếu tố tạo nên bảng giao tiếp cho từng cá nhân trẻ (*hãy xem lại các trang 40 – 45*).

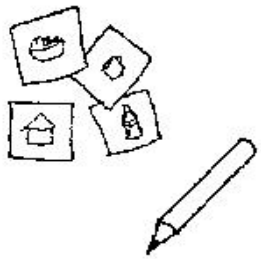

Vật dụng cần có: kéo, giấy bìa / giấy, viết, bìa ny-lon, hình ảnh (*tự vẽ hoặc cắt từ báo, tạp chí, v.v.*).

Thực hiện:

Viết thông tin ngắn gọn về 3 cháu Châu, Phát và Soan lên thẻ.

Châu

- Nữ, 8 tuổi.
- Sống ở nông thôn xa thành phố.
- Đại gia đình, ít tiền.
- Không đến trường.
- Di chuyển bằng cách bò.
- Có thể chỉ tay, nhưng không chính xác.
- Có thể với tay tốt..

Phát

- Nam, 7 tuổi.
- Sống ở vùng ngoại ô vắng vẻ.
- Con một, cha mẹ giỏi giang.
- Bắt đầu đến trường.
- Di chuyển bằng xe lăn.
- Chỉ tay chính xác.
- Không thể với tay xa.

Soan

- Nữ, 10 tuổi.
- Sống ở vùng ngoại ô đông đúc.
- Các anh chị đều đến trường.
- Được mẹ chăm sóc.
- Di chuyển bằng xe lăn.
- Không chỉ bằng tay được.

● Với cả lớp. Lần lượt trình bày từng bước quan trọng trong việc làm bảng giao tiếp (*xem trang 40-45*).

● Chia lớp thành 3 nhóm. Đưa cho mỗi nhóm một bản lý lịch tóm tắt của trẻ.

● Mỗi nhóm sẽ thảo luận và cho ý kiến về loại bảng giao tiếp sẽ làm cho trẻ của nhóm mình. Những điều cần quan tâm:

- Hình ảnh sử dụng cho bảng giao tiếp.
- Hình thức bảng giao tiếp.
- Cách sắp xếp hình ảnh trên bảng.
- Phương pháp chỉ vào hình ảnh trên bảng.
- Kích thước của hình ảnh.
- Số lượng hình ảnh.

● Sau khi tất cả các nhóm đều đã hoàn tất kế hoạch làm bảng giao tiếp cho trẻ của nhóm mình, cả lớp sẽ cùng nhau làm việc. Mỗi nhóm cử một người trình bày trước lớp về:

- Trẻ của nhóm.
- Bảng giao tiếp thích hợp cho trẻ đó.

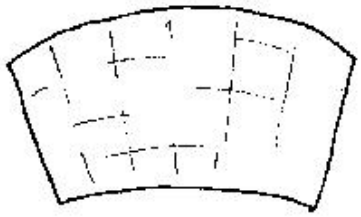

● Cả lớp sẽ thảo luận, góp ý về kế hoạch làm bảng giao tiếp của từng nhóm. Trả lời các câu hỏi.

● Bài tập về nhà: mỗi người làm một bảng giao tiếp cho trẻ trong nhóm của họ.

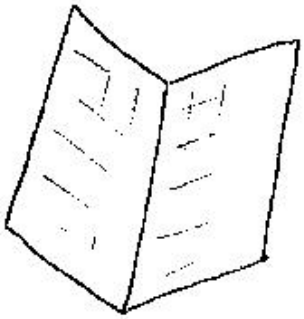

● Sau đó, khi gặp lại, mỗi người sẽ trình bày bảng giao tiếp của mình, cả lớp sẽ nhận xét, thảo luận về những điều đạt và chưa đạt. Cần quan tâm thêm những điều sau:

- Hình ảnh có rõ không?
- Bảng có bền không?
- Bảng có đẹp mắt, hấp dẫn không?
- Có tiện cho trẻ mang theo bên người không?

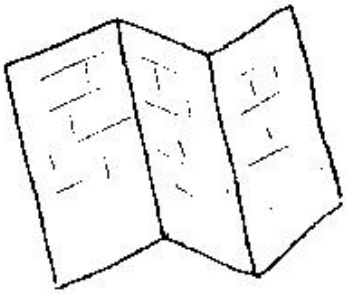

Ở trang sau sẽ trình bày các gợi ý cho bảng giao tiếp của 3 trẻ được nêu trên. Nếu có thời gian, anh chị hãy làm 3 bảng giao tiếp để trình bày trước nhóm của mình.

Châu **Hình ảnh:** Thích hợp với nhu cầu của bé gái 8 tuổi, sống trong gia đình đông người, nghèo, mù chữ, ở nông thôn. **Gồm có:** ● Thực phẩm thường dùng trong gia đình. ● Đồ dùng trong nhà. ● Gia đình và người thân, bạn bè. ● Súc vật. ● Thời tiết. ● Hành động. ● Một số tính từ ● Một số từ xã giao.	**Hình thức:** Vì Châu di chuyển bằng cách bò, bảng giao tiếp nên có hình thức tờ gấp, bỏ trong túi để mang ở cổ hoặc vai 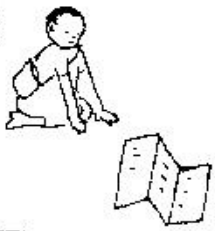	**Cách bố trí hình ảnh trong bảng giao tiếp:** Vì Châu chỉ không chính xác lắm, các hình nên được sắp xếp cách xa đủ để cháu không chỉ nhầm hình nọ với hình kia. Vì Châu với tay tốt, các hình ảnh có thể được trải rộng ra. 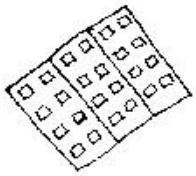	**Phương pháp chỉ:** Dùng ngón tay hoặc nắm tay. **Kích thước hình ảnh:** Đủ lớn để trẻ đặt nắm tay lên (*khi chỉ bằng nắm tay*) và để trẻ dễ nhận ra.. 	**Số lượng hình ảnh:** Châu có thể chưa từng sử dụng hình ảnh, nên hãy bắt đầu với số lượng nhỏ, và tăng dần khi cháu đã quen với chúng, và sử dụng bảng để giao tiếp càng ngày càng nhiều.
Phát **Hình ảnh:** Phù hợp với nhu cầu của bé trai 7 tuổi, sống trong gia đình giàu, có học thức, ở thành thị; và sắp được đến trường. **Gồm có:** ● Thức ăn, thức uống và những vật dụng thông thường trong gia đình. ● Gia đình và bạn bè, người thân. ● Vật nuôi / Xe cộ. ● Trường học và đồ vật, con người liên quan. ● Hành động. ● Một số tính từ. ● Một số từ xã giao.	**Hình thức:** Vì Phát ngồi trên xe lăn, bảng giao tiếp nên được gắn chặt vào xe lăn, trước mặt cháu. 	**Cách bố trí hình ảnh trong bảng giao tiếp:** Vì Phát có thể chỉ chính xác, hình ảnh trên bảng giao tiếp có thể xếp gần nhau. Vì khả năng với tay của cháu có hạn chế, các hình ảnh nên được xếp trong tầm với của cháu. 	**Phương pháp chỉ:** Dùng ngón tay. **Kích thước hình ảnh:** Có thể nhỏ vì Phát có khả năng chỉ chính xác và đã quen với hình ảnh. 	**Số lượng hình ảnh:** Có thể bắt đầu với vài tấm hình, nhưng nhanh chóng bổ sung đầy bảng để đáp ứng các nhu cầu của cháu.
Soan **Hình ảnh:** Phù hợp với nhu cầu của bé gái 10 tuổi, sống trong gia đình nghèo, đông người, biết chữ, ở vùng ngoại ô đông dân cư. **Gồm có:** ● Thức ăn, thức uống và những vật dụng thông thường trong gia đình. ● Gia đình và bạn bè, người thân. ● Phương tiện vận chuyển công cộng. ● Các bộ môn thể thao và giải trí. ● Hành động. ● Một số tính từ. ● Một số từ xã giao.	**Hình thức:** Vì Phát ngồi trên xe lăn, bảng giao tiếp nên là cái bảng xiên, gắn chặt vào xe lăn, trước mặt cháu. 	**Cách bố trí hình ảnh trong bảng giao tiếp:** Nên bố trí hình ảnh cách xa nhau để cháu không chỉ nhầm hình nọ với hình kia. 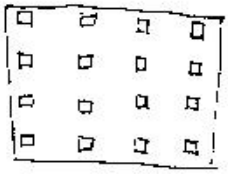	**Phương pháp chỉ:** Dùng que chỉ, được trẻ ngậm ở miệng hoặc được cột chặc trên trán của trẻ. **Kích thước hình ảnh:** Không nhỏ quá, phải đủ lớn để trẻ chỉ chính xác. 	 **Giới thiệu chữ viết bằng cách viết tên của hình trên hay dưới hình. Một số trẻ có thể học dùng bảng chữ để giao tiếp.**